



**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG
NGUYỄN THÀNH PHÁT**

Địa chỉ: 3/10B, khu phố 5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Email: xaydungnguyenthaphat@gmail.com

QUỐC TẾ **TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN** *XÂY DỰNG*
NGUYỄN THÀNH PHÁT

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
NGUYỄN THÀNH PHÁT**

Thành phố Biên Hòa

MỤC LỤC

THƯ NGỎ

1. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG

NGUYỄN THÀNH PHÁT

2. HỒ SƠ PHÁP LÝ

3. HỒ SƠ KINH NGHIỆM

4. HỒ SƠ NHÂN SỰ



**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG
NGUYỄN THÀNH PHÁT**

Địa chỉ: 3/10B khu phố 5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh
Đồng Nai

Email: xaydungnguyenthaphat@gmail.com

THƯ NGỎ

Kính gửi:

Công ty TNHH Xây dựng Nguyễn Thành Phát là doanh nghiệp được cấp phép hoạt động kinh doanh các lĩnh vực: Xây dựng nhà ở, Thi công xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng và công nghiệp, xây dựng các công trình cấp, thoát nước công trình viễn thông, thông tin liên lạc, công trình kỹ thuật dân dụng, công trình công ích;

Bằng nguồn nhân lực dồi dào chuyên nghiệp, chúng tôi đang từng bước phát triển và trưởng thành để đảm nhiệm những công trình có quy mô và tầm cỡ lớn. Với đội ngũ nhân viên là những kỹ sư có kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp, hạ tầng giao thông, ... Vì vậy, chúng tôi luôn sẵn sàng tiếp nhận mọi yêu cầu công việc được giao phó.

Bằng phương pháp tổ chức quản lý, phân công nhiệm vụ cùng với sự đoàn kết, lòng yêu nghề và tinh thần trách nhiệm cao. Công ty TNHH Xây dựng Nguyễn Thành Phát hy vọng sẽ đem đến sự hài lòng, đáp ứng yêu cầu tiến độ và nhiều lợi ích thiết thực cho Chủ đầu tư.

Xin chân thành cảm ơn. Trân trọng!

PHẦN 1

GIỚI THIỆU VỀ

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
NGUYỄN THÀNH PHÁT**



**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG
NGUYỄN THÀNH PHÁT**

Địa chỉ: 3/10B khu phố 5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh
Đồng Nai
Email: xaydungnguyenthaphat@gmail.com

GIỚI THIỆU HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH:

- Công ty TNHH Xây dựng Nguyễn Thành Phát được thành lập ngày 12 tháng 05 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư Tỉnh Đồng Nai cấp với tổng số vốn điều lệ là 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).
- Trụ sở: 3/10B, khu phố 5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG:

Với kinh nghiệm làm việc và đội ngũ lãnh đạo, nhân lực có trình độ, đến nay Công ty TNHH Xây dựng Nguyễn Thành Phát có đầy đủ kinh nghiệm và năng lực hoạt động trong các lĩnh vực sau:

- ✓ Thi công xây dựng nhà để ở, nhà không để ở;
- ✓ Thi công xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng và công nghiệp;
- ✓ Thi công xây dựng công trình giao thông – đường nội bộ;
- ✓ Thi công công trình viễn thông – thông tin liên lạc;
- ✓

III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ THỰC HIỆN:

Dưới đây là một số lĩnh vực công trình tiêu biểu mà Công ty TNHH Xây dựng Nguyễn Thành Phát đã thực hiện trong ngành Xây dựng Dân dụng, Giao Thông, Hạ tầng kỹ thuật:

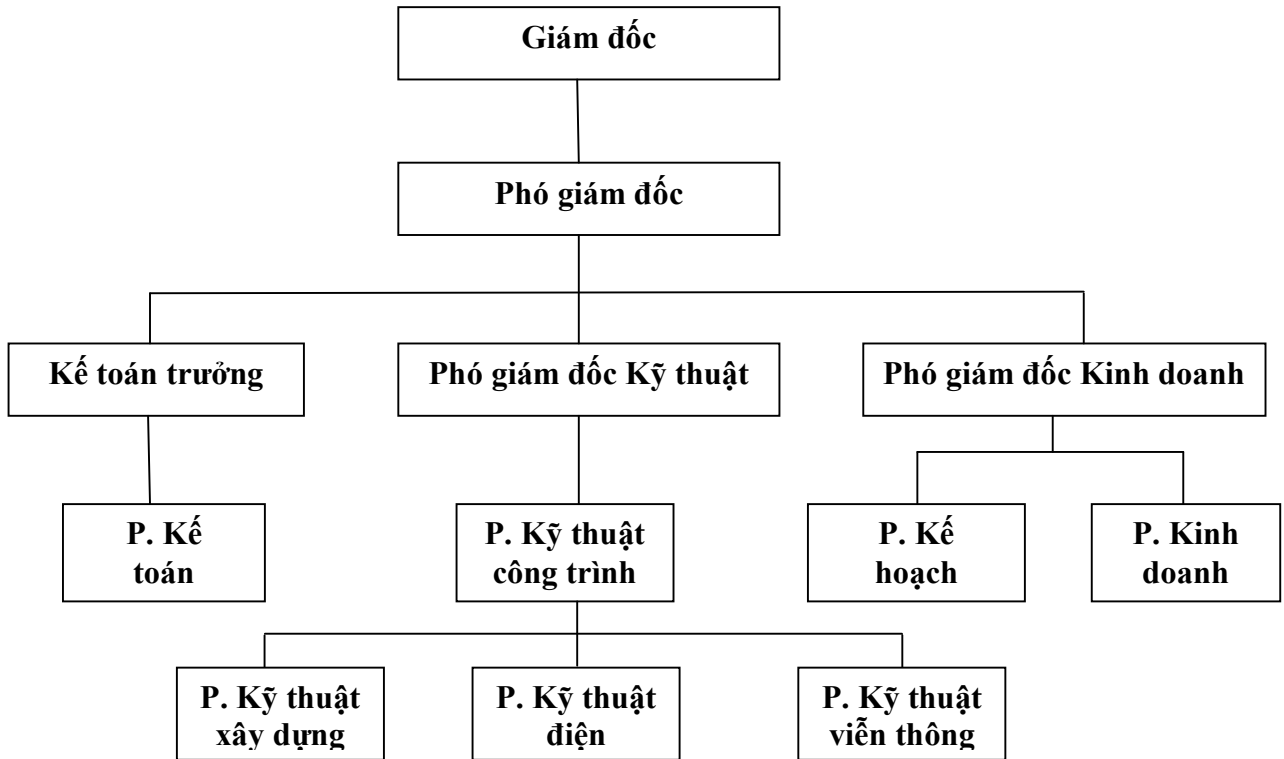
- 1. Xây dựng nhà để ở: Bao gồm Xin phép xây dựng + thiết kế + Thi công**
 - Thi công xây dựng nhà ở gia đình Ông Vũ Quốc Toàn, Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa;

- Thi công xây dựng nhà ở gia đình Bà Vũ Trần Phương Uyên, Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa;
- Thi công xây dựng nhà ở gia đình Chú Nguyễn Đình Phú, Địa chỉ: 38/4B phường Trảng Dài, Thành phố Biên Hòa;
- Thi công xây dựng nhà ở gia đình Bà Hoàng Thị Thu Mến, Địa chỉ: 23 đường N4, Thành phố Biên Hòa
- Thi công xây dựng nhà ở gia đình Chú Cao Hoàng Tài, Địa chỉ: 65A Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa,....

2. Xây dựng Dân dụng và Công Nghiệp:

- Xây dựng nhà văn phòng, nhà máy cưa xẻ, chế biến gỗ của Công ty TNHH MTV Hoàng Liêm;
- Sửa chữa cải tạo Trụ sở Ủy ban nhân dân Phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
- Sửa chữa hạ tầng Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, thành phố Biên Hòa
- Sửa chữa cải tạo Trường Mầm non Vành Khuyên, thành phố Thủ Đức;
- Sửa chữa cải tạo Trụ sở Ủy ban nhân dân Phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức
-

3. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC:



4. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT :

Đơn vị hoạt động theo luật doanh nghiệp, công ty đã chấp hành các quy định về lao động theo bộ luật và thông tư 01 của bộ luật lao động thương binh và xã hội hướng dẫn việc ký kết hợp đồng lao động. Với chức năng thi công xây dựng và thi công lắp đặt hệ thống điện, điện tử và viễn thông nên lực lượng chính ở công ty chủ yếu dựa vào nguồn nhân lực trí thức: Kỹ sư, Cử nhân, Kỹ thuật viên với số lượng gồm 20 nhân viên, trong đó trên 55% có trình độ đại học chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp, xây dựng điện, điện tử, viễn thông, cơ khí, kinh tế cùng đội ngũ thi công có trình độ trung cấp và công nhân lành nghề được đào tạo chuyên ngành.

Với quá trình hoạt động của Công ty TNHH Xây dựng Nguyên Thành Phát cho thấy đơn vị đã có đủ kinh nghiệm để phát triển và là một tổ chức xây dựng có đầy đủ uy tín để thực hiện các công trình lớn và góp phần đáng kể trong công cuộc xây dựng đất nước.

PHẦN 2

HỒ SƠ PHÁP LÝ

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH ĐỒNG NAI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 3603868761

Đăng ký lần đầu: ngày 12 tháng 05 năm 2022

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGUYỄN THÀNH PHÁT**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

3/10B, khu phố 5, Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: *0812509666*

Email:

Fax:

Website:

3. Vốn điều lệ

3.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Ba tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: **ĐOÀN DUY KHÁNH**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *01/06/1996*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *045096004318*

Ngày cấp: *04/03/2022*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *dại thượng hạ, Xã Triệu Long, Huyện Triệu Phong, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *3/10B, khu phố 5, Phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

CHỨNG CHỈ

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG



SỞ XÂY DỰNG
ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: DON-00078459

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 273/QĐ-SXD ngày 27/12/2023
của Giám đốc Sở Xây dựng Đồng Nai)

Tên tổ chức: Công ty TNHH Xây dựng Nguyên Thành Phát

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 3603868761.

Ngày cấp: 12/05/2022

Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai.

Tên người đại diện theo PL: Đoàn Duy Khánh. Chức vụ: CT. Công ty kiêm Giám đốc

Địa chỉ: 3/10B, KP5, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại: 0812 509 666

Email: xaydungnguyenthaphat@gmail.com

Phạm vi hoạt động xây dựng:

- Thi công công tác xây dựng công trình:

+ Dân dụng - Hạng III.

+ Nhà Công nghiệp - Hạng III.

+ Hạ tầng kỹ thuật: Cấp nước, thoát nước - Hạng III.

+ Giao thông: Đường bộ - Hạng III.

Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 26/12/2033./.

Đồng Nai, ngày 27 tháng 12 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Hoàng

PHẦN 3
HỒ SƠ KINH NGHIỆM



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG NGUYỄN THÀNH PHÁT

Địa chỉ: 3/10B, khu phố 5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Email: xaydungnguyenthanhphat@gmail.com

Stt	Tên Hợp đồng	Thời gian thực hiện	Tên chủ đầu tư	Phạm vi cung cấp chính
A	Công trình nhà ở: Bao gồm xin phép + Thiết kế + Thi công			
01	Thi công xây dựng nhà ở gia đình Ông Vũ Quốc Toàn, Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa;	2023	Ông Vũ Quốc Toàn	Xây dựng nhà phố diện tích 57m ² : 1 trệt, 1 lầu (Theo giấy phép xây dựng số 1722/GPXD ngày 18/12/2023)
02	Thi công xây dựng nhà ở gia đình Ông Vũ Quốc Toàn, Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa;	2023	Ông Vũ Quốc Toàn	Xây dựng nhà phố diện tích 57m ² : 1 trệt, 1 lầu (Theo giấy phép xây dựng số 1723/GPXD ngày 18/12/2023)
03	Thi công xây dựng nhà ở gia đình Bà Vũ Trần Phương Uyên, Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa;	2023	Bà Vũ Trần Phương Uyên	Xây dựng nhà phố diện tích 57m ² : 1 trệt, 1 lầu (Theo giấy phép xây dựng số 1723/GPXD ngày 18/12/2023)
04	Thi công xây dựng nhà ở gia đình Bà Vũ Trần Phương Uyên, Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa;	2023	Bà Vũ Trần Phương Uyên	Xây dựng nhà phố diện tích 57m ² : 1 trệt, 1 lầu (Theo giấy phép xây dựng số 1747/GPXD ngày 25/12/2023)

05	Thi công xây dựng nhà ở gia đình Bà Vũ Trần Phương Uyên, Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa;	2023	Bà Vũ Trần Phương Uyên	Xây dựng nhà phố diện tích 57m ² : 1 trệt, 1 lầu (Theo giấy phép xây dựng số 1750/GPXD ngày 26/12/2023)
06	Thi công xây dựng nhà ở gia đình Ông Nguyễn Đình Phú, Địa chỉ: Phường Trảng Dài, Thành phố Biên Hòa	2024	Ông Nguyễn Đình Phú	Xây dựng nhà phố diện tích 100m ² : 1 trệt, 2 lầu
07	Thi công xây dựng nhà ở gia đình Bà Hoàng Thị Kim Oanh, Địa chỉ: khu phố 8, Thành phố Biên Hòa;	2024	Bà Hoàng Thị Kim Oanh	Xây dựng nhà phố diện tích 100m ² : 1 trệt, 2 lầu
08	Thi công xây dựng nhà ở gia đình Ông Trương Tiến Đại và Bà Hồ Thị Xuân Trinh, Địa chỉ: Thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	2024	Ông Trương Tiến Đại và Bà Hồ Thị Xuân Trinh	Xây dựng nhà cấp 4 hiện đại diện tích: 150m ²
B	CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG – CÔNG NGHIỆP			
1	Xây dựng nhà văn phòng, nhà máy cưa xẻ, chế biến gỗ của Công ty TNHH MTV Hoàng Liêm;	2022	Công ty TNHH MTV Hoàng Liêm	Xây dựng mới văn phòng làm việc công ty
2	Sửa chữa cải tạo Trụ sở Ủy ban nhân dân Phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	2022	UBND phường Bình Thắng	Cải tạo trụ sở: Xây tường ngăn phòng làm việc, Thay gạch nền
3	Sửa chữa hạ tầng Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, thành phố Biên Hòa	2022	Bệnh viện Đa Khoa Thống Nhất	Thay mới mái tôn, ốp lát gạch các phòng bệnh
4	Sửa chữa cải tạo Trường Mầm non Vành Khuyên, thành phố Thủ Đức;))	2022	Trường mầm non Vành Khuyên	Thay mới gạch lát nền bằng gỗ, sơn mới trường
5	Sửa chữa cải tạo Trụ sở Ủy ban nhân dân Phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức	2022	UBND phường Tam Phú	Cải tạo trụ sở Ủy ban: Sơn mới toàn bộ trụ sở, thay mái tôn, thay mới cửa đi cửa sổ.

Biên Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 172216PXD

- Cấp cho: **Ông Vũ Quốc Toàn.**
 - Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa.
- Được phép xây dựng công trình: Nhà ở; Cấp công trình: Cấp III.
 - Theo thiết kế có ký hiệu: Do chủ nhà tự lập thiết kế (xem bản vẽ thiết kế được duyệt đính kèm).
 - Gồm các nội dung sau đây:
 - + Cấu trúc: Khung cột sàn BTCT, tường gạch, mái tôn, trần thạch cao, cửa kính khung nhôm, khu vệ sinh ốp lát gạch ceramic, nền + sàn lát gạch ceramic.
 - + Vị trí xây dựng: Thửa đất số: 195, tờ bản đồ số: 57, diện tích: 77,40 m².
 - + Địa chỉ: Khu phố 9, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa.
 - + Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Theo bản vẽ thiết kế được duyệt.
 - + Màu sắc công trình: Tường sơn nước màu trắng.
 - + Cốt nền xây dựng cao 0,45 m so với cốt sân đường hoàn thiện.
 - + Mật độ xây dựng : 73 %. Hệ số sử dụng đất : 1,53.
 - + Diện tích xây dựng (tầng 1) : 56,76 m².
 - + Tổng diện tích sàn : 118,68 m².
 - + Chiều cao tầng 1 : 3,90 m. Chiều cao công trình : 10,05 m.
 - + Số tầng : 02 tầng.
 - Các nội dung khác:
 - + Chủ đầu tư, đơn vị thiết kế, đơn vị thi công phải chấp hành và hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn thi công, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và liên hệ đơn vị có chức năng để hợp đồng thu gom chất thải rắn xây dựng.
 - + Việc đấu nối hạ tầng ngoài ranh đất được cấp phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền cho phép.
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 848078 ngày 16/11/2022 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp.
- Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp, quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn Giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng QLĐT;
- Phòng VH – TT (đăng tải GPXD);
- UBND phường Tân Biên;
- Lưu. VT.



**KT/ CHỦ TỊCH QU
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 20 tháng 12 năm 2023

HỢP ĐỒNG THI CÔNG
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Số. 06./HDTC-NTP

Công trình: Nhà Ở Gia đình

Địa điểm: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Căn cứ vào nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, tại Nhà Ông Vũ Quốc Toàn Chúng tôi gồm có:

BÊN GIAO THẦU (BÊN A):

Người đại diện: Ông Vũ Quốc Toàn

Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0962 868 115

BÊN NHẬN THẦU (BÊN B): CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGUYỄN THÀNH PHÁT

Người đại diện: Đoàn Duy Khánh

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số 3/10, KP5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0812 509 666

Tài khoản: 588.6868.666 ngân hàng MB (Quân Đội) chi nhánh biên hòa

Sau khi thỏa thuận hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng thi công xây dựng mới công trình với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc và các yêu cầu kỹ thuật:

Nội dung công việc

Bên A giao và bên B nhận khoán hoàn thành các công tác từ khi nhận mặt bằng thi công đến khi hoàn thiện toàn bộ căn nhà theo đúng hồ sơ thiết kế và bảng báo giá đã được hai bên thống nhất.

Quy mô xây dựng: Theo Giấy phép xây dựng số 1722/GPXD ngày 18/12/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Biên Hòa cấp;

+ Cấu tạo công trình: Công trình xây dựng kiên cố, riêng lẻ

+ Kết cấu công trình: Móng, cột bê tông cốt thép, mái BTCT, tường gạch bao che

+ Diện tích xây dựng: Tổng diện tích sàn xây dựng: 118,68 m²

Phạm vi công việc:

Bên B phải cung cấp toàn bộ lao động, vật tư, quản lý, thiết bị trong phạm vi công việc của mình nhằm thực hiện các công việc ghi ở điều 1.

Thi công xây dựng tất cả các công trình tạm: kho bãi, lán trại và duy trì tất cả các hạng mục đó một cách an toàn và hiệu quả cho đến khi hoàn thành công trình hoặc phải đưa ra khỏi công trường nhằm trả lại mặt bằng theo yêu cầu của bên A.

Yêu cầu kỹ thuật:

1. Tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công:

Yêu cầu mỹ thuật theo thiết kế thi công.

Phải thực hiện theo đúng thiết kế;

Điều 2: Thời gian và tiến độ thực hiện hợp đồng:

Tổng thời gian để Bên B thực hiện hoàn thành toàn bộ nội dung công việc nêu tại Điều 1 của Hợp đồng là 90 ngày (bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ), kể từ ngày bên A bàn giao mặt bằng thi công.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của bên A:

Thanh toán cho Bên B theo đúng điều khoản thanh toán quy định của hợp đồng này.

Bàn giao mặt bằng cho Bên B thi công

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của bên B:

Thực hiện khởi công, thi công công trình theo thiết kế thi công và các hiệu chỉnh đã được hai bên chấp nhận và bàn giao công trình không chậm hơn thời hạn quy định tại hợp đồng này.

Bên B phải cung cấp tiến độ thi công chi tiết từng hạng mục cho bên A kèm theo biện pháp thi công của các hạng mục trong công trình.

Bên B có trách nhiệm làm lán trại công trình để phục vụ công tác làm việc tại công trình.

Mọi sự thay đổi thiết kế thi công đều phải được bên A chấp thuận mới được tiến hành thi công.

Có trách nhiệm quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn lao động trên công trình và vệ sinh môi trường, tuân thủ mọi nội quy, quy chế của chủ đầu tư, chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra tai nạn lao động trên công trường

Có trách nhiệm liên hệ, sắp xếp kho vật tư, lán trại công nhân cho việc thi công trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Tuân thủ theo các quy định của chủ đầu tư, bên A khi ra vào công trình.

Vệ sinh dọn dẹp mặt bằng thi công thường xuyên, vệ sinh bàn giao công trình

Điều 5: Giá trị hợp đồng:

5.1. Hình thức trọn gói:

- Giá trị Hợp đồng không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện

- Trong quá trình thi công nếu có phát sinh tăng hoặc giảm khối lượng các hạng mục xây lắp, hai bên cùng bàn bạc và thỏa thuận bằng văn bản và ký nhận vào nhật ký công trình để làm cơ sở cho việc thanh toán.

5.2. Giá trị hợp đồng:

Giá trị hợp đồng: 1.800.000.000 (Một tỷ tám trăm triệu đồng)

Giá trị trên sẽ không thay đổi trong thời gian thực hiện hợp đồng. Trừ các trường hợp sau:

Có phát sinh tăng, giảm khối lượng trong hồ sơ thiết kế hoặc trong bảng báo giá được các bên A-B yêu cầu và xác nhận.

Điều 6: Phương thức và điều kiện thanh toán

6.1. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Đồng tiền giao dịch là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

6.2. Điều khoản tạm ứng và thanh toán:

Tạm ứng hợp đồng

* Đợt 1: Ngay sau khi hai bên kí hợp đồng thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 5% giá trị hợp đồng

* Đợt 2: Ngay sau khi bên B tập kết nhân sự, dụng cụ, thiết bị bắt đầu thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng

* Đợt 3: Sau khi bên B thi công xong phần móng thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng

* Đợt 4: Sau khi bên B thi công xong phần cột thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 5: Sau khi bên B thi công xong phần tường bao che thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 6: Sau khi bên B thi công xong phần lắp đặt thiết bị thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 7: Sau khi bên B bàn giao nhà cho bên A thì bên A sẽ thanh toán toàn bộ số tiền còn lại (trừ chi phí bảo hành)

Thời hạn thanh toán: Trong các lần thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho bên B trong thời gian 3 ngày kể từ ngày Bên A nhận được thông báo từ bên B

6.3. Chi phí bảo hành: thời gian là 6 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng giữa A và B. Sau khi hết thời gian bảo hành thì bên A thanh toán 2% giá trị hợp đồng

Điều 7. Bảng chủng loại vật tư: Phụ lục 01

Điều 8. Luật áp dụng cho hợp đồng:

Luật áp dụng cho Hợp đồng là Luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Hợp đồng được thực hiện phù hợp với Luật pháp Việt Nam. Các vấn đề liên quan đến việc giải thích thực hiện, vi phạm, thiệt hại và giải quyết tranh chấp theo Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh bởi Luật pháp đã được ấn hành và lưu hành tại Việt Nam.

Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này hoặc do sự diễn giải về Hợp đồng sẽ được Bên A và Bên B cố gắng hết sức để giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian tối đa là 20 ngày, bất kỳ Bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết bằng tòa án. Tòa án được các Bên lựa chọn là Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai. Quyết định của Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai sẽ là chung thẩm, buộc các Bên phải thi hành.

Khi phân xử các tranh chấp phải dựa trên các điều khoản quy định của hợp đồng này và luật pháp của Việt Nam.

Mọi chi phí liên quan đến việc kiện tụng và phân xử của Tòa án sẽ do bên thua kiện chịu.

Điều 10: Bảo hành công trình:

Bên B phải bảo hành 12 tháng về kiến trúc công trình và 10 năm về kết cấu công trình

Trong thời gian bảo hành nếu xảy ra những khuyết tật liên quan đến vấn đề xây dựng độ sai sót của Bên B thì Bên B phải chịu mọi chi phí mà không được thanh toán.

Điều 11: Điều khoản chung:

Thành phần của Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

Văn bản Hợp đồng;

Các tài liệu kèm theo khác liên quan.

Hai Bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày được đại diện của hai Bên ký, đóng dấu, và hoàn thiện hợp đồng.

Hợp đồng sẽ kết thúc sau khi Bên B hoàn thành tất các công việc nêu ở Điều 1 và hai Bên thực hiện hoàn tất các thủ tục thanh toán, thanh lý Hợp đồng theo Luật định.

Hợp đồng này được làm thành 02 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bộ, Bên B giữ 01 bộ ./.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Vũ Quốc Toàn



ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám đốc

Đoàn Duy Khánh

Biên Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 1720/GPXD

- Cấp cho: Ông Vũ Quốc Toàn.
- Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa.
- Được phép xây dựng công trình: Nhà ở; Cấp công trình: Cấp III.
- Theo thiết kế có ký hiệu: Do chủ nhà tự lập thiết kế (xem bản vẽ thiết kế được duyệt đính kèm).
 - Gồm các nội dung sau đây:
 - Cấu trúc: Khung cột sàn BTCT, tường gạch, mái tôn, trần thạch cao, cửa kính khung nhôm, khu vệ sinh ốp lát gạch ceramic, nền + sàn lát gạch ceramic.
 - Vị trí xây dựng: Thửa đất số: 194, tờ bản đồ số: 57, diện tích: 77,40 m².
 - Địa chỉ: Khu phố 9, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa.
 - Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Theo bản vẽ thiết kế được duyệt.
 - Màu sắc công trình: Tường sơn nước màu trắng.
 - Cốt nền xây dựng cao 0,45 m so với cốt sân đường hoàn thiện.
 - Mật độ xây dựng : 73 %. Hệ số sử dụng đất : 1,53.
 - Diện tích xây dựng (tầng 1) : 56,76 m².
 - Tổng diện tích sàn : 118,68 m².
 - Chiều cao tầng 1 : 3,90 m. Chiều cao công trình : 10,05 m.
 - Số tầng : 02 tầng.
 - Các nội dung khác:
 - Chủ đầu tư, đơn vị thiết kế, đơn vị thi công phải chấp hành và hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn thi công, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và liên hệ đơn vị có chức năng để hợp đồng thu gom chất thải rắn xây dựng.
 - Việc đấu nối hạ tầng ngoài ranh đất được cấp phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền cho phép.
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 848077 ngày 16/11/2022 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp.
- Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp, quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn Giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng QLĐT;
- Phòng VH – TT (đăng tải GPXD);
- UBND phường Tân Biên;
- Lưu. VT.



**KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 20 tháng 12 năm 2023

**HỢP ĐỒNG THI CÔNG
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Số. 07/HĐTC-NTP

Công trình: Nhà Ở Gia đình

Địa điểm: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Căn cứ vào nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, tại Nhà Ông Vũ Quốc Toàn Chúng tôi gồm có:

BÊN GIAO THẦU (BÊN A):

Người đại diện: Ông Vũ Quốc Toàn

Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0962 868 115

BÊN NHẬN THẦU (BÊN B): CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGUYỄN THÀNH PHÁT

Người đại diện: Đoàn Duy Khánh

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số 3/10, KP5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0812 509 666

Tài khoản: 588.6868.666 ngân hàng MB (Quân Đội) chi nhánh biên hòa

Sau khi thỏa thuận hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng thi công xây dựng mới công trình với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc và các yêu cầu kỹ thuật:

Nội dung công việc

Bên A giao và bên B nhận khoán hoàn thành các công tác từ khi nhận mặt bằng thi công đến khi hoàn thiện toàn bộ căn nhà theo đúng hồ sơ thiết kế và bảng báo giá đã được hai bên thống nhất.

Quy mô xây dựng: Theo Giấy phép xây dựng số 1723/GPXD ngày 18/12/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Biên Hòa cấp;

+ Cấu tạo công trình: Công trình xây dựng kiên cố, riêng lẻ

+ Kết cấu công trình: Móng, cột bê tông cốt thép, mái BTCT, tường gạch bao che

+ Diện tích xây dựng: Tổng diện tích sàn xây dựng: 118,68 m²

Phạm vi công việc:

Bên B phải cung cấp toàn bộ lao động, vật tư, quản lý, thiết bị trong phạm vi công việc của mình nhằm thực hiện các công việc ghi ở điều 1.

Thi công xây dựng tất cả các công trình tạm: kho bãi, lán trại và duy trì tất cả các hạng mục đó một cách an toàn và hiệu quả cho đến khi hoàn thành công trình hoặc phải đưa ra khỏi công trường nhằm trả lại mặt bằng theo yêu cầu của bên A.

Yêu cầu kỹ thuật:

1. Tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công:

Yêu cầu mỹ thuật theo thiết kế thi công.

Phải thực hiện theo đúng thiết kế;

Điều 2: Thời gian và tiến độ thực hiện hợp đồng:

Tổng thời gian để Bên B thực hiện hoàn thành toàn bộ nội dung công việc nêu tại Điều 1 của Hợp đồng là 90 ngày (bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ), kể từ ngày bên A bàn giao mặt bằng thi công.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của bên A:

Thanh toán cho Bên B theo đúng điều khoản thanh toán quy định của hợp đồng này.

Bàn giao mặt bằng cho Bên B thi công

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của bên B:

Thực hiện khởi công, thi công công trình theo thiết kế thi công và các hiệu chỉnh đã được hai bên chấp nhận và bàn giao công trình không chậm hơn thời hạn quy định tại hợp đồng này.

Bên B phải cung cấp tiến độ thi công chi tiết từng hạng mục cho bên A kèm theo biện pháp thi công của các hạng mục trong công trình.

Bên B có trách nhiệm làm lán trại công trình để phục vụ công tác làm việc tại công trình.

Mọi sự thay đổi thiết kế thi công đều phải được bên A chấp thuận mới được tiến hành thi công.

Có trách nhiệm quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn lao động trên công trình và vệ sinh môi trường, tuân thủ mọi nội quy, quy chế của chủ đầu tư, chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra tai nạn lao động trên công trường

Có trách nhiệm liên hệ, sắp xếp kho vật tư, lán trại công nhân cho việc thi công trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Tuân thủ theo các quy định của chủ đầu tư, bên A khi ra vào công trình.

Vệ sinh dọn dẹp mặt bằng thi công thường xuyên, vệ sinh bàn giao công trình

Điều 5: Giá trị hợp đồng:

5.1. Hình thức trọn gói:

- Giá trị Hợp đồng không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện

- Trong quá trình thi công nếu có phát sinh tăng hoặc giảm khối lượng các hạng mục xây lắp, hai bên cùng bàn bạc và thỏa thuận bằng văn bản và ký nhận vào nhật ký công trình để làm cơ sở cho việc thanh toán.

5.2. Giá trị hợp đồng:

Giá trị hợp đồng: 1.800.000.000 (Một tỷ tám trăm triệu đồng)

Giá trị trên sẽ không thay đổi trong thời gian thực hiện hợp đồng. Trừ các trường hợp sau:

Có phát sinh tăng, giảm khối lượng trong hồ sơ thiết kế hoặc trong bảng báo giá được các bên A-B yêu cầu và xác nhận.

Điều 6: Phương thức và điều kiện thanh toán

6.1. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Đồng tiền giao dịch là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

6.2. Điều khoản tạm ứng và thanh toán:

Tạm ứng hợp đồng

- * Đợt 1: Ngay sau khi hai bên kí hợp đồng thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 5% giá trị hợp đồng
- * Đợt 2: Ngay sau khi bên B tập kết nhân sự, dụng cụ, thiết bị bắt đầu thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng
- * Đợt 3: Sau khi bên B thi công xong phần móng thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng
- * Đợt 4: Sau khi bên B thi công xong phần cột thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng
- * Đợt 5: Sau khi bên B thi công xong phần tường bao che thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng
- * Đợt 6: Sau khi bên B thi công xong phần lắp đặt thiết bị thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng
- * Đợt 7: Sau khi bên B bàn giao nhà cho bên A thì bên A sẽ thanh toán toàn bộ số tiền còn lại (trừ chi phí bảo hành)

Thời hạn thanh toán: Trong các lần thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho bên B trong thời gian 3 ngày kể từ ngày Bên A nhận được thông báo từ bên B

6.3. Chi phí bảo hành: thời gian là 6 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng giữa A và B. Sau khi hết thời gian bảo hành thì bên A thanh toán 2% giá trị hợp đồng

Điều 7. Bảng chủng loại vật tư: Phụ lục 01

Điều 8. Luật áp dụng cho hợp đồng:

Luật áp dụng cho Hợp đồng là Luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Hợp đồng được thực hiện phù hợp với Luật pháp Việt Nam. Các vấn đề liên quan đến việc giải thích thực hiện, vi phạm, thiệt hại và giải quyết tranh chấp theo Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh bởi Luật pháp đã được ấn hành và lưu hành tại Việt Nam.

Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này hoặc do sự diễn giải về Hợp đồng sẽ được Bên A và Bên B cố gắng hết sức để giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian tối đa là 20 ngày, bất kỳ Bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết bằng tòa án. Tòa án được các Bên lựa chọn là Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai. Quyết định của Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai sẽ là chung thẩm, buộc các Bên phải thi hành.

Khi phân xử các tranh chấp phải dựa trên các điều khoản quy định của hợp đồng này và luật pháp của Việt Nam.

Mọi chi phí liên quan đến việc kiện tụng và phân xử của Tòa án sẽ do bên thua kiện chịu.

Điều 10: Bảo hành công trình:

Bên B phải bảo hành 12 tháng về kiến trúc công trình và 10 năm về kết cấu công trình

Trong thời gian bảo hành nếu xảy ra những khuyết tật liên quan đến vấn đề xây dựng do sai sót của Bên B thì Bên B phải chịu mọi chi phí mà không được thanh toán.

Điều 11: Điều khoản chung:

Thành phần của Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

Văn bản Hợp đồng;

Các tài liệu kèm theo khác liên quan.

Hai Bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày được đại diện của hai Bên ký, đóng dấu, và hoàn thiện hợp đồng.

Hợp đồng sẽ kết thúc sau khi Bên B hoàn thành tất các công việc nêu ở Điều 1 và hai Bên thực hiện hoàn tất các thủ tục thanh toán, thanh lý Hợp đồng theo Luật định.

Hợp đồng này được làm thành 02 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bộ, Bên B giữ 01 bộ ./.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Vũ Quốc Toàn

ĐẠI DIỆN BÊN B



Giám đốc

Đoàn Duy Khánh

Biên Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 1724/GPXD

- Cấp cho: Bà Vũ Trần Phương Uyên.
 - Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa.
- Được phép xây dựng công trình: Nhà ở; Cấp công trình: Cấp III.
 - Theo thiết kế có ký hiệu: Do chủ nhà tự lập thiết kế (xem bản vẽ thiết kế được duyệt đính kèm).
 - Gồm các nội dung sau đây:
 - + Cấu trúc: Khung cột sàn BTCT, tường gạch, mái tôn, trần thạch cao, cửa kính khung nhôm, khu vệ sinh ốp lát gạch ceramic, nền + sàn lát gạch ceramic.
 - + Vị trí xây dựng: Thửa đất số: 210, tờ bản đồ số: 57, diện tích: 78,20 m².
 - + Địa chỉ: Khu phố 9, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa.
 - + Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Theo bản vẽ thiết kế được duyệt.
 - + Màu sắc công trình: Tường sơn nước màu trắng.
 - + Cốt nền xây dựng cao 0,45 m so với cốt sân đường hoàn thiện.
 - + Mật độ xây dựng : 73 %. Hệ số sử dụng đất : 1,52.
 - + Diện tích xây dựng (tầng 1) : 56,76 m².
 - + Tổng diện tích sàn : 118,68 m².
 - + Chiều cao tầng 1 : 3,90 m. Chiều cao công trình : 10,05 m.
 - + Số tầng : 02 tầng.
 - Các nội dung khác:
 - + Chủ đầu tư, đơn vị thiết kế, đơn vị thi công phải chấp hành và hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn thi công, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và liên hệ đơn vị có chức năng để hợp đồng thu gom chất thải rắn xây dựng.
 - + Việc đấu nối hạ tầng ngoài ranh đất được cấp phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền cho phép.
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 528175 ngày 15/02/2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp.
- Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp, quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn Giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng QLDT;
- Phòng VH – TT (đăng tải GPXD);
- UBND phường Tân Biên;
- Lưu. VT.



KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 20 tháng 12 năm 2023

HỢP ĐỒNG THI CÔNG
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
Số. 08./HDTC-NTP

Công trình: Nhà Ở Gia đình

Địa điểm: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Căn cứ vào nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, tại Nhà Bà Vũ Trần Phương Uyên Chúng tôi gồm có:

BÊN GIAO THẦU (BÊN A):

Người đại diện: Bà Vũ Trần Phương Uyên

Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0344 793 306

BÊN NHẬN THẦU (BÊN B): CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGUYỄN THÀNH PHÁT

Người đại diện: Đoàn Duy Khánh

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số 3/10, KP5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0812 509 666

Tài khoản: 588.6868.666 ngân hàng MB (Quân Đội) chi nhánh biên hòa

Sau khi thỏa thuận hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng thi công xây dựng mới công trình với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc và các yêu cầu kỹ thuật:

Nội dung công việc

Bên A giao và bên B nhận khoán hoàn thành các công tác từ khi nhận mặt bằng thi công đến khi hoàn thiện toàn bộ căn nhà theo đúng hồ sơ thiết kế và bảng báo giá đã được hai bên thống nhất.

Quy mô xây dựng: Theo Giấy phép xây dựng số 1724/GPXD ngày 18/12/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Biên Hòa cấp;

+ Cấu tạo công trình: Công trình xây dựng kiên cố, riêng lẻ

+ Kết cấu công trình: Móng, cột bê tông cốt thép, mái BTCT, tường gạch bao che

+ Diện tích xây dựng: Tổng diện tích sàn xây dựng: 118,68 m²

Phạm vi công việc:

Bên B phải cung cấp toàn bộ lao động, vật tư, quản lý, thiết bị trong phạm vi công việc của mình nhằm thực hiện các công việc ghi ở điều 1.

Thi công xây dựng tất cả các công trình tạm: kho bãi, lán trại và duy trì tất cả các hạng mục đó một cách an toàn và hiệu quả cho đến khi hoàn thành công trình hoặc phải đưa ra khỏi công trường nhằm trả lại mặt bằng theo yêu cầu của bên A.

Yêu cầu kỹ thuật:

1. Tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công:

Yêu cầu mỹ thuật theo thiết kế thi công.

Phải thực hiện theo đúng thiết kế;

Điều 2: Thời gian và tiến độ thực hiện hợp đồng:

Tổng thời gian để Bên B thực hiện hoàn thành toàn bộ nội dung công việc nêu tại Điều 1 của Hợp đồng là 90 ngày (bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ), kể từ ngày bên A bàn giao mặt bằng thi công.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của bên A:

Thanh toán cho Bên B theo đúng điều khoản thanh toán quy định của hợp đồng này.

Bàn giao mặt bằng cho Bên B thi công

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của bên B:

Thực hiện khởi công, thi công công trình theo thiết kế thi công và các hiệu chỉnh đã được hai bên chấp nhận và bàn giao công trình không chậm hơn thời hạn quy định tại hợp đồng này.

Bên B phải cung cấp tiến độ thi công chi tiết từng hạng mục cho bên A kèm theo biện pháp thi công của các hạng mục trong công trình.

Bên B có trách nhiệm làm lán trại công trình để phục vụ công tác làm việc tại công trình.

Mọi sự thay đổi thiết kế thi công đều phải được bên A chấp thuận mới được tiến hành thi công.

Có trách nhiệm quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn lao động trên công trình và vệ sinh môi trường, tuân thủ mọi nội quy, quy chế của chủ đầu tư, chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra tai nạn lao động trên công trường

Có trách nhiệm liên hệ, sắp xếp kho vật tư, lán trại công nhân cho việc thi công trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Tuân thủ theo các quy định của chủ đầu tư, bên A khi ra vào công trình.

Vệ sinh dọn dẹp mặt bằng thi công thường xuyên, vệ sinh bàn giao công trình

Điều 5: Giá trị hợp đồng:

5.1. Hình thức trọn gói:

- Giá trị Hợp đồng không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện

- Trong quá trình thi công nếu có phát sinh tăng hoặc giảm khối lượng các hạng mục xây lắp, hai bên cùng bàn bạc và thỏa thuận bằng văn bản và ký nhận vào nhật ký công trình để làm cơ sở cho việc thanh toán.

5.2. Giá trị hợp đồng:

Giá trị hợp đồng: 1.800.000.000 (Một tỷ tám trăm triệu đồng)

Giá trị trên sẽ không thay đổi trong thời gian thực hiện hợp đồng. Trừ các trường hợp sau:

Có phát sinh tăng, giảm khối lượng trong hồ sơ thiết kế hoặc trong bảng báo giá được các bên A-B yêu cầu và xác nhận.

Điều 6: Phương thức và điều kiện thanh toán

6.1. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Đồng tiền giao dịch là đồng tiền Việt Nam (VND).

6.2. Điều khoản tạm ứng và thanh toán:

Tạm ứng hợp đồng

* Đợt 1: Ngay sau khi hai bên kí hợp đồng thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 5% giá trị hợp đồng

* Đợt 2: Ngay sau khi bên B tập kết nhân sự, dụng cụ, thiết bị bắt đầu thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng

* Đợt 3: Sau khi bên B thi công xong phần móng thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng

* Đợt 4: Sau khi bên B thi công xong phần cột thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 5: Sau khi bên B thi công xong phần tường bao che thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 6: Sau khi bên B thi công xong phần lắp đặt thiết bị thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 7: Sau khi bên B bàn giao nhà cho bên A thì bên A sẽ thanh toán toàn bộ số tiền còn lại (trừ chi phí bảo hành)

Thời hạn thanh toán: Trong các lần thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho bên B trong thời gian 3 ngày kể từ ngày Bên A nhận được thông báo từ bên B

6.3. Chi phí bảo hành: thời gian là 6 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng giữa A và B. Sau khi hết thời gian bảo hành thì bên A thanh toán 2% giá trị hợp đồng

Điều 7. Bảng chủng loại vật tư: Phụ lục 01

Điều 8. Luật áp dụng cho hợp đồng:

Luật áp dụng cho Hợp đồng là Luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Hợp đồng được thực hiện phù hợp với Luật pháp Việt Nam. Các vấn đề liên quan đến việc giải thích thực hiện, vi phạm, thiệt hại và giải quyết tranh chấp theo Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh bởi Luật pháp đã được ấn hành và lưu hành tại Việt Nam.

Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này hoặc do sự diễn giải về Hợp đồng sẽ được Bên A và Bên B cố gắng hết sức để giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian tối đa là 20 ngày, bất kỳ Bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết bằng tòa án. Tòa án được các Bên lựa chọn là Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai. Quyết định của Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai sẽ là chung thẩm, buộc các Bên phải thi hành.

Khi phân xử các tranh chấp phải dựa trên các điều khoản quy định của hợp đồng này và luật pháp của Việt Nam.

Mọi chi phí liên quan đến việc kiện tụng và phân xử của Tòa án sẽ do bên thua kiện chịu.

Điều 10: Bảo hành công trình:

Bên B phải bảo hành 12 tháng về kiến trúc công trình và 10 năm về kết cấu công trình

Trong thời gian bảo hành nếu xảy ra những khuyết tật liên quan đến vấn đề xây dựng do sai sót của Bên B thì Bên B phải chịu mọi chi phí mà không được thanh toán.

Điều 11: Điều khoản chung:

Thành phần của Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

Văn bản Hợp đồng;

Các tài liệu kèm theo khác liên quan.

Hai Bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày được đại diện của hai Bên ký, đóng dấu, và hoàn thiện hợp đồng.

Hợp đồng sẽ kết thúc sau khi Bên B hoàn thành tất các công việc nêu ở Điều 1 và hai Bên thực hiện hoàn tất các thủ tục thanh toán, thanh lý Hợp đồng theo Luật định.

Hợp đồng này được làm thành 02 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bộ, Bên B giữ 01 bộ ./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Vũ Trần Phương Uyên



ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám đốc

Đoàn Duy Khánh

Biên Hòa, ngày 12 tháng 12 năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 1747/GPXD

1. Cấp cho: Bà Vũ Trần Phương Uyên.

- Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa.

2. Được phép xây dựng công trình: Nhà ở; Cấp công trình: Cấp III.

- Theo thiết kế có ký hiệu: Do chủ nhà tự lập thiết kế (xem bản vẽ thiết kế được duyệt đính kèm).

- Gồm các nội dung sau đây:

+ Cấu trúc: Khung cột sàn BTCT, tường gạch, mái tôn, trần thạch cao, cửa kính khung nhôm, khu vệ sinh ốp lát gạch ceramic, nền + sàn lát gạch ceramic.

+ Vị trí xây dựng: Thửa đất số: 209, tờ bản đồ số: 57, diện tích: 78,10 m².

+ Địa chỉ: Khu phố 9, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Theo bản vẽ thiết kế được duyệt.

+ Màu sắc công trình: Tường sơn nước màu trắng.

+ Cốt nền xây dựng cao 0,45 m so với cốt sân đường hoàn thiện.

+ Mật độ xây dựng : 73 %. Hệ số sử dụng đất : 1,52.

+ Diện tích xây dựng (tầng 1) : 56,76 m².

+ Tổng diện tích sàn : 118,68 m².

+ Chiều cao tầng 1 : 3,90 m. Chiều cao công trình : 10,05 m.

+ Số tầng : 02 tầng.

- Các nội dung khác:

+ Chủ đầu tư, đơn vị thiết kế, đơn vị thi công phải chấp hành và hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn thi công, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và liên hệ đơn vị có chức năng để hợp đồng thu gom chất thải rắn xây dựng.

+ Việc đấu nối hạ tầng ngoài ranh đất được cấp phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền cho phép.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 528174 ngày 15/02/2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp, quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn Giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng QLĐT;
- Phòng VH – TT (đăng tải GPXD);
- UBND phường Tân Biên;
- Lưu. VT.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2023

HỢP ĐỒNG THI CÔNG
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Số 09/HĐTC-NTP

Công trình: Nhà Ở Gia đình

Địa điểm: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Căn cứ vào nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, tại Nhà Bà Vũ Trần Phương Uyên Chúng tôi gồm có:

BÊN GIAO THẦU (BÊN A):

Người đại diện: Bà Vũ Trần Phương Uyên

Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0344 793 306

BÊN NHẬN THẦU (BÊN B): CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGUYỄN THÀNH PHÁT

Người đại diện: Đoàn Duy Khánh

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số 3/10, KP5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0812 509 666

Tài khoản: 588.6868.666 ngân hàng MB (Quân Đội) chi nhánh biên hòa

Sau khi thỏa thuận hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng thi công xây dựng mới công trình với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc và các yêu cầu kỹ thuật:

Nội dung công việc

Bên A giao và bên B nhận khoán hoàn thành các công tác từ khi nhận mặt bằng thi công đến khi hoàn thiện toàn bộ căn nhà theo đúng hồ sơ thiết kế và bảng báo giá đã được hai bên thống nhất.

Quy mô xây dựng: Theo Giấy phép xây dựng số 1747/GPXD ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Biên Hòa cấp

+ Cấu tạo công trình: Công trình xây dựng kiên cố, riêng lẻ

+ Kết cấu công trình: Móng, cột bê tông cốt thép, mái BTCT, tường gạch bao che

+ Diện tích xây dựng: Tổng diện tích sàn xây dựng: 118,68 m²

Phạm vi công việc:

Bên B phải cung cấp toàn bộ lao động, vật tư, quản lý, thiết bị trong phạm vi công việc của mình nhằm thực hiện các công việc ghi ở điều 1.

Thi công xây dựng tất cả các công trình tạm: kho bãi, lán trại và duy trì tất cả các hạng mục đó một cách an toàn và hiệu quả cho đến khi hoàn thành công trình hoặc phải đưa ra khỏi công trường nhằm trả lại mặt bằng theo yêu cầu của bên A.

Yêu cầu kỹ thuật:

1. Tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công:

Yêu cầu mỹ thuật theo thiết kế thi công.

Phải thực hiện theo đúng thiết kế;

Điều 2: Thời gian và tiến độ thực hiện hợp đồng:

Tổng thời gian để Bên B thực hiện hoàn thành toàn bộ nội dung công việc nêu tại Điều 1 của Hợp đồng là 90 ngày (bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ), kể từ ngày bên A bàn giao mặt bằng thi công.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của bên A:

Thanh toán cho Bên B theo đúng điều khoản thanh toán quy định của hợp đồng này.

Bàn giao mặt bằng cho Bên B thi công

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của bên B:

Thực hiện khởi công, thi công công trình theo thiết kế thi công và các hiệu chỉnh đã được hai bên chấp nhận và bàn giao công trình không chậm hơn thời hạn quy định tại hợp đồng này.

Bên B phải cung cấp tiến độ thi công chi tiết từng hạng mục cho bên A kèm theo biện pháp thi công của các hạng mục trong công trình.

Bên B có trách nhiệm làm lán trại công trình để phục vụ công tác làm việc tại công trình.

Mọi sự thay đổi thiết kế thi công đều phải được bên A chấp thuận mới được tiến hành thi công.

Có trách nhiệm quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn lao động trên công trình và vệ sinh môi trường, tuân thủ mọi nội quy, quy chế của chủ đầu tư, chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra tai nạn lao động trên công trường

Có trách nhiệm liên hệ, sắp xếp kho vật tư, lán trại công nhân cho việc thi công trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Tuân thủ theo các quy định của chủ đầu tư, bên A khi ra vào công trình.

Vệ sinh dọn dẹp mặt bằng thi công thường xuyên, vệ sinh bàn giao công trình

Điều 5: Giá trị hợp đồng:

5.1. Hình thức trọn gói:

- Giá trị Hợp đồng không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện

- Trong quá trình thi công nếu có phát sinh tăng hoặc giảm khối lượng các hạng mục xây lắp, hai bên cùng bàn bạc và thỏa thuận bằng văn bản và ký nhận vào nhật ký công trình để làm cơ sở cho việc thanh toán.

5.2. Giá trị hợp đồng:

Giá trị hợp đồng: 1.800.000.000 (Một tỷ tám trăm triệu đồng)

Giá trị trên sẽ không thay đổi trong thời gian thực hiện hợp đồng. Trừ các trường hợp sau:

Có phát sinh tăng, giảm khối lượng trong hồ sơ thiết kế hoặc trong bảng báo giá được các bên A-B yêu cầu và xác nhận.

Điều 6: Phương thức và điều kiện thanh toán

6.1. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Đồng tiền giao dịch là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

6.2. Điều khoản tạm ứng và thanh toán:

Tạm ứng hợp đồng

* Đợt 1: Ngay sau khi hai bên kí hợp đồng thì công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 5% giá trị hợp đồng

* Đợt 2: Ngay sau khi bên B tập kết nhân sự, dụng cụ, thiết bị bắt đầu thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng

* Đợt 3: Sau khi bên B thi công xong phần móng thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng

* Đợt 4: Sau khi bên B thi công xong phần cột thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 5: Sau khi bên B thi công xong phần tường bao che thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 6: Sau khi bên B thi công xong phần lắp đặt thiết bị thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 7: Sau khi bên B bàn giao nhà cho bên A thì bên A sẽ thanh toán toàn bộ số tiền còn lại (trừ chi phí bảo hành)

Thời hạn thanh toán: Trong các lần thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho bên B trong thời gian 3 ngày kể từ ngày Bên A nhận được thông báo từ bên B

6.3. Chi phí bảo hành: thời gian là 6 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng giữa A và B. Sau khi hết thời gian bảo hành thì bên A thanh toán 2% giá trị hợp đồng

Điều 7. Bảng chủng loại vật tư: Phụ lục 01

Điều 8. Luật áp dụng cho hợp đồng:

Luật áp dụng cho Hợp đồng là Luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Hợp đồng được thực hiện phù hợp với Luật pháp Việt Nam. Các vấn đề liên quan đến việc giải thích thực hiện, vi phạm, thiệt hại và giải quyết tranh chấp theo Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh bởi Luật pháp đã được ấn hành và lưu hành tại Việt Nam.

Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này hoặc do sự diễn giải về Hợp đồng sẽ được Bên A và Bên B cố gắng hết sức để giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian tối đa là 20 ngày, bất kỳ Bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết bằng tòa án. Tòa án được các Bên lựa chọn là Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai. Quyết định của Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai sẽ là chung thẩm, buộc các Bên phải thi hành.

Khi phân xử các tranh chấp phải dựa trên các điều khoản quy định của hợp đồng này, và luật pháp của Việt Nam.

Mọi chi phí liên quan đến việc kiện tụng và phân xử của Tòa án sẽ do bên thua kiện chịu.

Điều 10: Bảo hành công trình:

Bên B phải bảo hành 12 tháng về kiến trúc công trình và 10 năm về kết cấu công trình

Trong thời gian bảo hành nếu xảy ra những khuyết tật liên quan đến vấn đề xây dựng do sai sót của Bên B thì Bên B phải chịu mọi chi phí mà không được thanh toán.

Điều 11: Điều khoản chung:

Thành phần của Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

Văn bản Hợp đồng;

Các tài liệu kèm theo khác liên quan.

Hai Bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày được đại diện của hai Bên ký, đóng dấu, và hoàn thiện hợp đồng.

Hợp đồng sẽ kết thúc sau khi Bên B hoàn thành tất các công việc nêu ở Điều 1 và hai Bên thực hiện hoàn tất các thủ tục thanh toán, thanh lý Hợp đồng theo Luật định.

Hợp đồng này được làm thành 02 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bộ, Bên B giữ 01 bộ ./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Vũ Trần Phương Uyên



Đoàn Duy Khánh

Biên Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 1750/GPXD

1. Cấp cho: Bà Vũ Trần Phương Uyên.

- Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa.

2. Được phép xây dựng công trình: Nhà ở; Cấp công trình: Cấp III.

- Theo thiết kế có ký hiệu: Do chủ nhà tự lập thiết kế (xem bản vẽ thiết kế được duyệt đính kèm).

- Gồm các nội dung sau đây:

+ Cấu trúc: Khung cột sàn BTCT, tường gạch, mái tôn, trần thạch cao, cửa kính khung nhôm, khu vệ sinh ốp lát gạch ceramic, nền + sàn lát gạch ceramic.

+ Vị trí xây dựng: Thửa đất số: 208, tờ bản đồ số: 57, diện tích: 78,10 m².

+ Địa chỉ: Khu phố 9, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa.

+ Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng: Theo bản vẽ thiết kế được duyệt.

+ Màu sắc công trình: Tường sơn nước màu trắng.

+ Cốt nền xây dựng cao 0,45 m so với cốt sân đường hoàn thiện.

+ Mật độ xây dựng : 73 %. Hệ số sử dụng đất : 1,52.

+ Diện tích xây dựng (tầng 1) : 56,76 m².

+ Tổng diện tích sàn : 118,68 m².

+ Chiều cao tầng 1 : 3,90 m.

Chiều cao công trình : 10,05 m.

+ Số tầng : 02 tầng.

- Các nội dung khác:

+ Chủ đầu tư, đơn vị thiết kế, đơn vị thi công phải chấp hành và hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn thi công, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và liên hệ đơn vị có chức năng để hợp đồng thu gom chất thải rắn xây dựng.

+ Việc đấu nối hạ tầng ngoài ranh đất được cấp phải được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền cho phép.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 528173 ngày 15/02/2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp, quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn Giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Phòng QLĐT;

- Phòng VH – TT (đăng tải GPXD);

- UBND phường Tân Biên;

- Lưu. VT.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2023

**HỢP ĐỒNG THI CÔNG
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Số... 10/HĐTC-NTP

Công trình: Nhà Ở Gia đình

Địa điểm: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Căn cứ vào nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, tại Nhà Bà Vũ Trần Phương Uyên Chúng tôi gồm có:

BÊN GIAO THẦU (BÊN A):

Người đại diện: Bà Vũ Trần Phương Uyên

Địa chỉ: 55/1, tổ 3, khu phố 2, phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0344 793 306

BÊN NHẬN THẦU (BÊN B): CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGUYỄN THÀNH PHÁT

Người đại diện: Đoàn Duy Khánh

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số 3/10, KP5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0812 509 666

Tài khoản: 588.6868.666 ngân hàng MB (Quân Đội) chi nhánh biên hòa

Sau khi thỏa thuận hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng thi công xây dựng mới công trình với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc và các yêu cầu kỹ thuật:

Nội dung công việc

Bên A giao và bên B nhận khoán hoàn thành các công tác từ khi nhận mặt bằng thi công đến khi hoàn thiện toàn bộ căn nhà theo đúng hồ sơ thiết kế và bảng báo giá đã được hai bên thống nhất.

Quy mô xây dựng: Theo Giấy phép xây dựng số 1750/GPXD ngày 26/12/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Biên Hòa cấp;

+ Cấu tạo công trình: Công trình xây dựng kiên cố, riêng lẻ

+ Kết cấu công trình: Móng, cột bê tông cốt thép, mái BTCT, tường gạch bao che

+ Diện tích xây dựng: Tổng diện tích sàn xây dựng: 118,68 m²

Phạm vi công việc:

Bên B phải cung cấp toàn bộ lao động, vật tư, quản lý, thiết bị trong phạm vi công việc của mình nhằm thực hiện các công việc ghi ở điều 1.

Thi công xây dựng tất cả các công trình tạm: kho bãi, lán trại và duy trì tất cả các hạng mục đó một cách an toàn và hiệu quả cho đến khi hoàn thành công trình hoặc phải đưa ra khỏi công trường nhằm trả lại mặt bằng theo yêu cầu của bên A.

Yêu cầu kỹ thuật:

1. Tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công:

Yêu cầu mỹ thuật theo thiết kế thi công.

Phải thực hiện theo đúng thiết kế;

Điều 2: Thời gian và tiến độ thực hiện hợp đồng:

Tổng thời gian để Bên B thực hiện hoàn thành toàn bộ nội dung công việc nêu tại Điều 1 của Hợp đồng là 90 ngày (bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ), kể từ ngày bên A bàn giao mặt bằng thi công.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của bên A:

Thanh toán cho Bên B theo đúng điều khoản thanh toán quy định của hợp đồng này.

Bàn giao mặt bằng cho Bên B thi công

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của bên B:

Thực hiện khởi công, thi công công trình theo thiết kế thi công và các hiệu chỉnh đã được hai bên chấp nhận và bàn giao công trình không chậm hơn thời hạn quy định tại hợp đồng này.

Bên B phải cung cấp tiến độ thi công chi tiết từng hạng mục cho bên A kèm theo biện pháp thi công của các hạng mục trong công trình.

Bên B có trách nhiệm làm lán trại công trình để phục vụ công tác làm việc tại công trình.

Mọi sự thay đổi thiết kế thi công đều phải được bên A chấp thuận mới được tiến hành thi công.

Có trách nhiệm quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn lao động trên công trình và vệ sinh môi trường, tuân thủ mọi nội quy, quy chế của chủ đầu tư, chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra tai nạn lao động trên công trường

Có trách nhiệm liên hệ, sắp xếp kho vật tư, lán trại công nhân cho việc thi công trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Tuân thủ theo các quy định của chủ đầu tư, bên A khi ra vào công trình.

Vệ sinh dọn dẹp mặt bằng thi công thường xuyên, vệ sinh bàn giao công trình

Điều 5: Giá trị hợp đồng:

5.1. Hình thức trọn gói:

- Giá trị Hợp đồng không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện

- Trong quá trình thi công nếu có phát sinh tăng hoặc giảm khối lượng các hạng mục xây lắp, hai bên cùng bàn bạc và thỏa thuận bằng văn bản và ký nhận vào nhật ký công trình để làm cơ sở cho việc thanh toán.

5.2. Giá trị hợp đồng:

Giá trị hợp đồng: 1.800.000.000 (Một tỷ tám trăm triệu đồng)

Giá trị trên sẽ không thay đổi trong thời gian thực hiện hợp đồng. Trừ các trường hợp sau:

Có phát sinh tăng, giảm khối lượng trong hồ sơ thiết kế hoặc trong bảng báo giá được các bên A-B yêu cầu và xác nhận.

Điều 6: Phương thức và điều kiện thanh toán

6.1. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Đồng tiền giao dịch là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

6.2. Điều khoản tạm ứng và thanh toán:

Tạm ứng hợp đồng

* Đợt 1: Ngay sau khi hai bên kí hợp đồng thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 5% giá trị hợp đồng

* Đợt 2: Ngay sau khi bên B tập kết nhân sự, dụng cụ, thiết bị bắt đầu thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng

* Đợt 3: Sau khi bên B thi công xong phần móng thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng

* Đợt 4: Sau khi bên B thi công xong phần cột thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 5: Sau khi bên B thi công xong phần tường bao che thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 6: Sau khi bên B thi công xong phần lắp đặt thiết bị thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 20% giá trị hợp đồng

* Đợt 7: Sau khi bên B bàn giao nhà cho bên A thì bên A sẽ thanh toán toàn bộ số tiền còn lại (trừ chi phí bảo hành)

Thời hạn thanh toán: Trong các lần thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho bên B trong thời gian 3 ngày kể từ ngày Bên A nhận được thông báo từ bên B

6.3. Chi phí bảo hành: thời gian là 6 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng giữa A và B. Sau khi hết thời gian bảo hành thì bên A thanh toán 2% giá trị hợp đồng

Điều 7. Bảng chủng loại vật tư: Phụ lục 01

Điều 8. Luật áp dụng cho hợp đồng:

Luật áp dụng cho Hợp đồng là Luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Hợp đồng được thực hiện phù hợp với Luật pháp Việt Nam. Các vấn đề liên quan đến việc giải thích thực hiện, vi phạm, thiệt hại và giải quyết tranh chấp theo Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh bởi Luật pháp đã được ấn hành và lưu hành tại Việt Nam.

Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này hoặc do sự diễn giải về Hợp đồng sẽ được Bên A và Bên B cố gắng hết sức để giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian tối đa là 20 ngày, bất kỳ Bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết bằng tòa án. Tòa án được các Bên lựa chọn là Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai. Quyết định của Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai sẽ là chung thẩm, buộc các Bên phải thi hành.

Khi phân xử các tranh chấp phải dựa trên các điều khoản quy định của hợp đồng này và luật pháp của Việt Nam.

Mọi chi phí liên quan đến việc kiện tụng và phân xử của Tòa án sẽ do bên thua kiện chịu.

Điều 10: Bảo hành công trình:

Bên B phải bảo hành 12 tháng về kiến trúc công trình và 10 năm về kết cấu công trình

Trong thời gian bảo hành nếu xảy ra những khuyết tật liên quan đến vấn đề xây dựng do sai sót của Bên B thì Bên B phải chịu mọi chi phí mà không được thanh toán.

Điều 11: Điều khoản chung:

Thành phần của Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

Văn bản Hợp đồng;

Các tài liệu kèm theo khác liên quan.

Hai Bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày được đại diện của hai Bên ký, đóng dấu, và hoàn thiện hợp đồng.

Hợp đồng sẽ kết thúc sau khi Bên B hoàn thành tất các công việc nêu ở Điều 1 và hai Bên thực hiện hoàn tất các thủ tục thanh toán, thanh lý Hợp đồng theo Luật định.

Hợp đồng này được làm thành 02 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bộ, Bên B giữ 01 bộ ./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Vũ Trần Phương Uyên



Đoàn Duy Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THI CÔNG

===-----☉⇄☾-----

CÔNG TRÌNH: NHÀ Ở GIA ĐÌNH

ĐỊA ĐIỂM: KP 8, TP BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

CHỦ ĐẦU TƯ (BÀ): THIỀU THỊ KIM OANH

NHÀ THẦU THI CÔNG: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGUYÊN THÀNH PHÁT

Biên Hòa, năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 18 tháng 01 năm 2024

HỢP ĐỒNG THI CÔNG
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Số 01./HĐTC-NTP

Công trình: Nhà Ở Gia đình

Địa điểm: Khu phố 8, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Căn cứ vào nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, tại nhà Anh Tùng, Chị Oanh Chúng tôi gồm có:

BÊN GIAO THẦU (BÊN A):

Người đại diện: Thiều Thị Kim Oanh

Sinh năm: 21/08/1992

Địa chỉ: Khu phố 8, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0984 842 575

BÊN NHẬN THẦU (BÊN B): CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGUYỄN THÀNH PHÁT

Người đại diện: Đoàn Duy Khánh

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số 3/10, KP5, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0812 509 666

Tài khoản: 5886868666 ngân hàng MB (Quân Đội) chi nhánh biên hòa

Sau khi thỏa thuận hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng thi công xây dựng mới công trình với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc và các yêu cầu kỹ thuật:

Nội dung công việc

Bên A giao và bên B nhận khoán hoàn thành các công tác từ khi nhận mặt bằng thi công đến khi hoàn thiện toàn bộ căn nhà theo đúng hồ sơ thiết kế và bảng báo giá đã được hai bên thống nhất.

Quy mô xây dựng:

+ Cấu tạo công trình: Công trình xây dựng kiên cố, riêng lẻ

+ Kết cấu công trình: Móng, cột bê tông cốt thép, mái BTCT, tường gạch bao che

+ Diện tích xây dựng: Tổng diện tích sàn xây dựng: 298.21 m²

Phạm vi công việc:

Bên B phải cung cấp toàn bộ lao động, vật tư, quản lý, thiết bị trong phạm vi công việc của mình nhằm thực hiện các công việc ghi ở điều 1.

Thi công xây dựng tất cả các công trình tạm: kho bãi, lán trại và duy trì tất cả các hạng mục đó một cách an toàn và hiệu quả cho đến khi hoàn thành công trình hoặc phải đưa ra khỏi công trường nhằm trả lại mặt bằng theo yêu cầu của bên A.

Yêu cầu kỹ thuật:

1. Tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công:

Yêu cầu mỹ thuật theo thiết kế thi công.

Phải thực hiện theo đúng thiết kế;

Điều 2: Thời gian và tiến độ thực hiện hợp đồng:

Tổng thời gian để Bên B thực hiện hoàn thành toàn bộ nội dung công việc nêu tại Điều 1 của Hợp đồng là 120 ngày (bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ), kể từ ngày bên A bàn giao mặt bằng thi công.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của bên A:

Thanh toán cho Bên B theo đúng điều khoản thanh toán quy định của hợp đồng này.

Bàn giao mặt bằng cho Bên B thi công

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của bên B:

Thực hiện khởi công, thi công công trình theo thiết kế thi công và các hiệu chỉnh đã được hai bên chấp nhận và bàn giao công trình không chậm hơn thời hạn quy định tại hợp đồng này.

Bên B phải cung cấp tiến độ thi công chi tiết từng hạng mục cho bên A kèm theo biện pháp thi công của các hạng mục trong công trình.

Bên B có trách nhiệm làm lán trại công trình để phục vụ công tác làm việc tại công trình.

Mọi sự thay đổi thiết kế thi công đều phải được bên A chấp thuận mới được tiến hành thi công.

Có trách nhiệm quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn lao động trên công trình và vệ sinh môi trường, tuân thủ mọi nội quy, quy chế của chủ đầu tư, chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra tai nạn lao động trên công trường

Có trách nhiệm liên hệ, sắp xếp kho vật tư, lán trại công nhân cho việc thi công trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Tuân thủ theo các quy định của chủ đầu tư, bên A khi ra vào công trình.

Vệ sinh dọn dẹp mặt bằng thi công thường xuyên, vệ sinh bàn giao công trình

Điều 5: Giá trị hợp đồng:

5.1. Hình thức trọn gói:

- Giá trị Hợp đồng không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện

- Trong quá trình thi công nếu có phát sinh tăng hoặc giảm khối lượng các hạng mục xây lắp, hai bên cùng bàn bạc và thỏa thuận bằng văn bản và ký nhận vào nhật ký công trình để làm cơ sở cho việc thanh toán.

5.2. Giá trị hợp đồng:

Giá trị hợp đồng: 1.550.600.000 (một tỷ năm trăm năm mươi triệu sáu trăm nghìn đồng)

Giá trị trên sẽ không thay đổi trong thời gian thực hiện hợp đồng. Trừ các trường hợp sau:

Có phát sinh tăng, giảm khối lượng trong hồ sơ thiết kế hoặc trong bảng báo giá được các bên A-B yêu cầu và xác nhận.

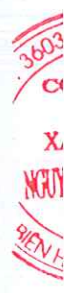
Điều 6: Phương thức và điều kiện thanh toán

6.1. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Đồng tiền giao dịch là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

6.2. Điều khoản tạm ứng và thanh toán:



Tạm ứng hợp đồng

- * Đợt 1: Ngay sau khi hai bên kí hợp đồng thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 5% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 77.000.000Đ (Bảy mươi bảy triệu đồng)
- * Đợt 2: Ngay sau khi bên B tập kết nhân sự, dụng cụ, thiết bị bắt đầu thi công thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 155.000.000Đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)
- * Đợt 3: Sau khi bên B thi công xong phần móng thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 155.000.000Đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)
- * Đợt 4: Sau khi bên B thi công xong phần bê tông dầm sàn lầu 1 thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 155.000.000Đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)
- * Đợt 5: Sau khi bên B thi công xong phần dầm sàn lầu 2 thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 155.000.000Đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)
- * Đợt 6: Sau khi bên B thi công xong phần dầm sàn mái thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 155.000.000Đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)
- * Đợt 7: Sau khi bên B thi công xong phần xây tường bao che thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 155.000.000Đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)
- * Đợt 8: Sau khi bên B thi công xong phần tô tường nhà thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 155.000.000Đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)
- * Đợt 9: Sau khi bên B thi công xong phần ốp lát gạch thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 155.000.000Đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)
- * Đợt 10: Sau khi bên B thi công xong phần sơn nước và lắp đặt thiết bị điện nước nhà thì bên A sẽ tạm ứng cho bên B bằng 10% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 155.000.000Đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)
- * Đợt 11: Sau khi bên B bàn giao nhà cho bên A thì bên A sẽ thanh toán toàn bộ số tiền còn lại (trừ số tiền bảo hành) là 24.600.000 (hai mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng)

Điều kiện thanh toán

Thời hạn thanh toán: Trong các lần thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho bên B trong thời gian 3 ngày kể từ ngày Bên A nhận được thông báo từ bên B

6.3. Chi phí bảo hành: thời gian là 6 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng giữa A và B. Sau khi hết thời gian bảo hành thì bên A thanh toán 3.5% giá trị hợp đồng, tương ứng số tiền là 54.000.000đ (năm mươi tư triệu đồng).

Điều 7. Bảng chủng loại vật tư: Phụ lục 01

Điều 8. Luật áp dụng cho hợp đồng:

Luật áp dụng cho Hợp đồng là Luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Hợp đồng được thực hiện phù hợp với Luật pháp Việt Nam. Các vấn đề liên quan đến việc giải thích thực hiện, vi phạm, thiệt hại và giải quyết tranh chấp theo Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh bởi Luật pháp đã được ấn hành và lưu hành tại Việt Nam.

Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này hoặc do sự diễn giải về Hợp đồng sẽ được Bên A và Bên B cố gắng hết sức để giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian tối đa là 20 ngày, bất kỳ Bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết bằng tòa án.

Tòa án được các Bên lựa chọn là Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai. Quyết định của Tòa án kinh tế tỉnh Đồng Nai sẽ là chung thẩm, buộc các Bên phải thi hành.

Khi phân xử các tranh chấp phải dựa trên các điều khoản quy định của hợp đồng này và luật pháp của Việt Nam.

Mọi chi phí liên quan đến việc kiện tụng và phân xử của Tòa án sẽ do bên thua kiện chịu.

Điều 10: Bảo hành công trình:

Bên B phải bảo hành về chất lượng cho toàn bộ công việc do Bên B thực hiện. Thời gian bảo hành: 12 tháng tính từ ngày có biên bản nghiệm thu giữa bên A và B.

Trong thời gian bảo hành nếu xảy ra những khuyết tật liên quan đến vấn đề xây dựng do sai sót của Bên B thì Bên B phải chịu mọi chi phí mà không được thanh toán.

Điều 11: Điều khoản chung:

Thành phần của Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

Văn bản Hợp đồng;

Các tài liệu kèm theo khác liên quan.

Hai Bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày được đại diện của hai Bên ký, đóng dấu, và hoàn thiện hợp đồng.

Hợp đồng sẽ kết thúc sau khi Bên B hoàn thành tất các công việc nêu ở Điều 1 và hai Bên thực hiện hoàn tất các thủ tục thanh toán, thanh lý Hợp đồng theo Luật định.

Hợp đồng này được làm thành 02 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bộ, Bên B giữ 01 bộ ./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Thiều Thị Kim Oanh

ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám đốc



Đoàn Duy Khánh

Phụ lục 01: Vật tư Cung cấp

Hạng mục	Stt	Vật liệu xây dựng	Chủng loại
Vật tư thô	1	Sắt thép	Việt Nhật
	2	Xi măng đỏ bê tông và xây tô	Insee (Holcim), Hà tiên
	3	Cát bê tông	Cát hạt lớn đồng Nai
	4	Cát xây tô	Cát hạt nhỏ đồng Nai
	5	Đá 1x2, 4x6	Đá xanh Thiện Tân
	6	gạch đĩnh, gạch ống	Hữu Thuần, Cơ phát
	7	Bê tông M250	Bê tông Hùng Vương, Đồng Nai
	8	Dây cáp tivi, internet	Sino
	9	Đế âm tường	Sino
	10	Đế âm tường, ống luồn dây	Sino
	11	Dây điện chiếu sáng	Cadivi
	12	Ống nước lạnh	Bình Minh
	13	Ống nước nóng	PPR
	14	Hóa chất chống thấm ban công, sân thượng, WC	Kova CT-11A, Sika
	15		
	16		
Vật tư hoàn thiện nội, ngoại thất	Sơn nước và sơn dầu		
	17	Sơn nước nội thất	HT Nano
	18	Sơn nước ngoại thất	Nano THT
	19	Sơn lót	Nano THT
	20	Bột bả	Nano THT
	21	Sơn dầu, sơn chống rỉ	Expo
	Thiết bị chiếu sáng		
	22	Thiết bị công tắc, ổ cắm	Sino
	23	Bóng đèn chiếu sáng phòng khách, bếp, phòng ngủ	Đơn giá 45,000 vnd/1 bóng
	24	Đèn ban công, cầu thang	Đơn giá 130,000 vnd
	Thiết bị vệ sinh		
	25	Bồn cầu	INAX, đơn giá 1,900,000đ/bộ
	26	Lavabo + phụ kiện	INAX, đơn giá 700,000đ/bộ
	27	Sen tắm	INAX, đơn giá 1,200,000đ/bộ
	28	Gương soi	Đơn giá 200,000 vnd
	29	Phễu thu sàn, móc quần áo	INOX
	30	Bồn nước	Đại Thành 1000L
	Cầu thang		
	31	Đá cầu thang	Đá Kim sa ấn độ
	32	Tay vịn cầu thang	Cắm xe đơn giá 400,000vnd/md
	33	Lan can cầu thang	Kính cường lực 8ly
	34	Ổ lấy sáng cầu thang, giếng trời	Khung bảo vệ sắt hộp 4x4cm, tấm lấy sáng poly
	Gạch ốp lát		
	35	Gạch lát nền	Đơn giá 170,000 vnd/m2
	36	Gạch lát WC, ban công	Đơn giá 140,000 vnd/m2
	37	Gạch ốp tường WC	Đơn giá 150,000 vnd/m2
	38	Gạch lên tường	Cất gạch cùng loại với gạch nền cao 12-14cm
	Cửa nhà		
	39	Cửa công	Sắt hộp tráng kẽm
	40	Cửa chính, cửa đi, cửa sổ	Nhôm xinfà Việt Nam dày 1,4 ly kính cường lực 8 ly
41	Cửa phòng ngủ	Nhôm xinfà Việt Nam dày 1,4 ly kính cường lực 8 ly	
42	Cửa WC	Nhôm xinfà Việt Nam dày 1,4 ly kính cường lực 8 ly	
43	Phụ kiện khóa	Huy hoàng	

T.M.H.H

M

The first part of the paper discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions. This is essential for ensuring the integrity of the financial statements and for providing a clear audit trail. The second part of the paper focuses on the various methods used to calculate the cost of goods sold, including the first-in, first-out (FIFO) method, the last-in, first-out (LIFO) method, and the weighted average cost method. Each method has its own advantages and disadvantages, and the choice of method can have a significant impact on the reported profit.

In addition, the paper examines the impact of inflation on the cost of goods sold. When prices are rising, the LIFO method tends to result in a lower cost of goods sold and a higher profit, while the FIFO method results in a higher cost of goods sold and a lower profit. This is because LIFO uses the most recent (and therefore highest) costs, while FIFO uses the oldest (and therefore lowest) costs. The weighted average cost method, on the other hand, smooths out the effects of inflation by averaging the costs over the period.

Finally, the paper discusses the importance of proper inventory management. This includes maintaining accurate inventory records, conducting regular physical counts, and using appropriate inventory control systems. Effective inventory management is crucial for ensuring that the company has the right amount of inventory at the right time, which is essential for meeting customer demand and minimizing carrying costs.

In conclusion, the paper emphasizes the need for careful attention to detail in all aspects of financial reporting and inventory management. By following best practices and using appropriate accounting methods, companies can ensure that their financial statements are accurate and reliable, and that their inventory is managed effectively.

PHẦN 4
HỒ SƠ NHÂN SỰ

DANH SÁCH CÁN BỘ CÔNG TY

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NHIỆM VỤ	GHI CHÚ
1	Đoàn Duy Khánh	Giám đốc	Điều hành công ty	
2	Lê Hồng Quân	Kiến trúc sư	Thiết kế kiến trúc công trình	
3	Nguyễn Quang Đuyn	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế kết cấu, Giám sát thi công xây dựng	
4	Trần Anh Khoa	Kỹ sư điện	Thiết kế điện công trình	
5	Trần Phương Linh	Kỹ sư nước	Thiết kế nước công trình	
6	Phan Minh Tuyên	Kỹ sư xây dựng	Giám sát thi công xây dựng, Kỹ thuật thi công	
7	Phạm Thành Hiệp	Kỹ sư xây dựng	Giám sát thi công xây dựng, Kỹ thuật thi công	
8	Hồ Đắc Trường	Kỹ sư xây dựng	Giám sát thi công xây dựng, Kỹ thuật thi công	
9	Trần Vạn Tuấn Minh	Kỹ sư xây dựng	Giám sát thi công xây dựng, Kỹ thuật thi công	
10	Nguyễn Anh Tuấn	Kỹ sư xây dựng	Giám sát thi công xây dựng, Kỹ thuật thi công	
11	Đỗ Thị Xuân Đắc	Kỹ sư xây dựng	Quản lý dự án, thanh toán	
12	Lê Thị Lệ	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Quản lý dự án, thanh toán	
13	Đoàn Thị Kim Chi	Cử nhân kinh tế	Kế toán	

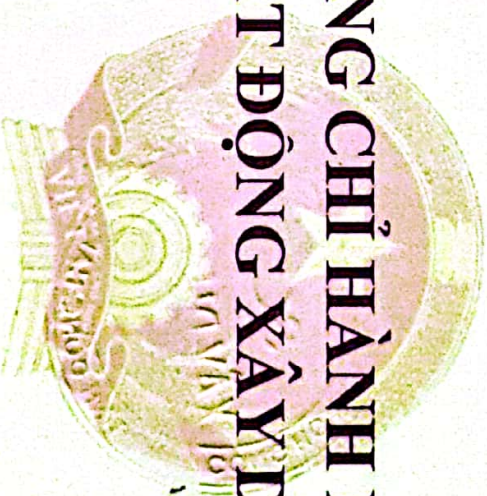
TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**



DON-00138968

Ban hành kèm theo Quyết định số 72/QĐ-SXD ngày 04/05/2022.

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công tác xây dựng công trình Dân dụng - Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Từ: 04/05/2022 đến: 03/05/2027
2	Giám sát công tác xây dựng công trình Giao thông	III	Từ: 04/05/2022 đến: 03/05/2027
3			
4			

Họ và tên: **Đoàn Duy Khánh.**

Ngày tháng năm sinh: **01/06/1996.**

Số CMND (hoặc hộ chiếu): **197356366.**

Cấp ngày: **08/11/2012.**

Tại: **Công an Quảng Trị.**

Quốc tịch: **Việt Nam.**

Cơ sở đào tạo: **Đại học Xây dựng Miền Trung.**

Hệ đào tạo: **Chính quy.**

Trình độ chuyên môn: **CD CNKTCTXD.**

Đồng Nai, ngày 04 tháng 05 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Mạnh Dũng

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được
cấp chứng chỉ

Họ và tên: Lê Hồng Quân

Ngày tháng năm sinh: 28/06/1968

Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): 171893358

Cấp ngày: 23/11/2009 tại : CA Thanh Hóa

Quốc tịch: Việt Nam

Cơ sở đào tạo: Đại học Xây dựng

Hệ đào tạo: Dài hạn 5 năm

Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư - Kiến trúc

18958 12
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số Chứng thực.....quyển số.....SCT/B8

Ngày.....19-12-2020



Nguyễn Chi Ch�ng Hlàng

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Thiết kế kiến trúc công trình./.	I	Từ 28/10/2019 đến 28/10/2024

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2019



TRƯỞNG

CỤC QUẢN LÝ
HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG

Hoàng Quang Nhu

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- 1, Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- 2, Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- 3, Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- 4, Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- 5, Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: BXD-00067341

(Ban hành theo Quyết định số: 225/QĐ-HĐXD-CN ngày 28/10/2019)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



RECTOR

MIENTRONG UNIVERSITY OF CIVIL ENGINEERING
has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

Civil Engineering

Upon: Mr Nguyen Quang Duyen
Date of birth: 28 October 1995
Year of graduation: 2018
Degree classification: Ordinary
Mode of study: Full-time

Phayen, 20 August 2018

Chúng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực: 007434

Quyển số: 01 /SCT/BS tại UBND phường

Ngày: 22-05-2023

Reg. No: D-0796



Nguyễn Xuân Hoàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HIỆU TRƯỞNG

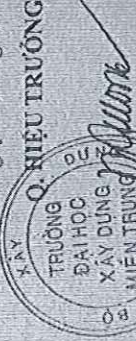
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG
cấp

BẰNG KỸ SƯ

Kỹ thuật công trình xây dựng

Cho: Ông Nguyễn Quang Duyen
Ngày sinh: 28/10/1995
Năm tốt nghiệp: 2018
Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình
Hình thức đào tạo: Chính quy

Phù Yên, ngày 20 tháng 08 năm 2018



Số hiệu: XDT52.0000644 PGS-TS.KTS. Nguyễn Vũ Phương

Yao số cấp bằng: D-0796

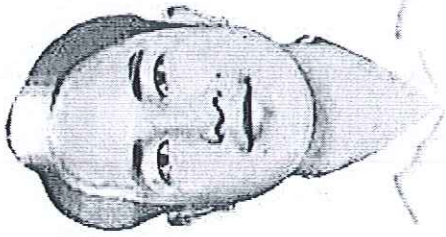


TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG
MIENTRUNG UNIVERSITY OF CIVIL ENGINEERING

được quét bằng CamScanner



THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

**NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Thiết kế kết cấu công trình	III	Từ: 12/05/2022 đến: 11/05/2027
2	Giám sát công tác xây dựng công trình Dân dụng - Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Từ: 12/05/2022 đến: 11/05/2027
3			
4			

Họ và tên: Nguyễn Quang Đuyn.
Ngày tháng năm sinh: 28/10/1995.
Số CMND (hoặc hộ chiếu): 197316436.
Cấp ngày: 14/02/2019.
Tại: Công an Quảng Trị.
Quốc tịch: Việt Nam.
Cơ sở đào tạo: Đại học Xây dựng Miền Trung.
Hệ đào tạo: Chính quy.
Trình độ chuyên môn: KS Kỹ thuật Công trình XD.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 05 năm 2022
KT. GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG
PHÓ GIÁM ĐỐC

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 0.0.7.4.3.4.
Quyển số: 01 /SCT/BS tại UBND phường.
Ngày: 22-05-2023



Lê Mạnh Dũng

Nguyễn Xuân Hoàng

**TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI
ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.

2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.

3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.

4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.

5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

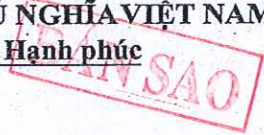
DON-00140139

Ban hành kèm theo Quyết định số 81/QĐ-SXD ngày 12/05/2022.

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00076952

(Ban hành theo Quyết định số: 125/QĐ-HĐXD-CN ngày 19/03/2020)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng - công nghiệp./.	I	từ 19/03/2020 đến 19/03/2025

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực 7427 Quyển số 01 / SCT/BS

Ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại Hồ Chí Minh ngày 19 tháng 03 năm 2020

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG PHẠM CHIÊU



TS Hoàng Quang Nhu

Họ và tên: **Trần Anh Khoa**
Ngày tháng năm sinh: **01/01/1981**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **025414067**
Cấp ngày: **21/01/2014** tại: **CA TP. HCM**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Điện khí hóa và cung cấp điện**

Nguyễn Cường Cường

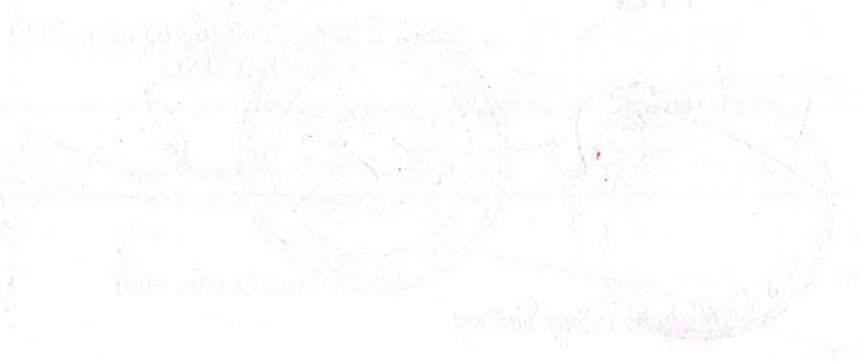
CHUNG CỬ HỮU NGHỆ
HỘI ĐỒNG XÂY DỰNG

28. BẢNG GIÁ

Đơn vị: Đồng

Đơn vị: Đồng

STT	Tên công trình	Đơn vị tính	Đơn giá
1
2



THÔNG TIN XÂY DỰNG

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- 1, Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- 2, Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- 3, Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- 4, Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- 5, Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: BXD-00064819

(Ban hành theo Quyết định số: 69/QĐ-HĐXD-CN ngày 09/09/2019)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

BẢN SAO

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Thiết kế cấp thoát nước công trình./	I	Từ 09/09/2019 đến 09/09/2024

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực.....quyển số...../201...-SCT/BS
Ngày..... 07-11-2019

Họ và tên: **Trần Phương Linh**
Ngày tháng năm sinh: **06/01/1984**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **225173417**
Cấp ngày: **26/07/2017** tại : **CA Khánh Hòa**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học Kỹ thuật Công nghệ TP. HCM**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Kỹ thuật môi trường**



Hà Nội, ngày 09 tháng 09 năm 2019

Nguyễn Chí Thành

Quang Nhu

CHÍNH SÁCH MỚI
CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC
ĐIỂM MỐC

CHÍNH SÁCH MỚI

CHÍNH SÁCH MỚI
CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC
ĐIỂM MỐC

Ngày 11/11/2018
Số chứng thực 1001-SC/2018
Chung tay với bạn để xây dựng quê hương



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

HỒ CHÍ MINH CITY UNIVERSITY OF ARCHITECTURE

has conferred

THE DEGREE OF ENGINEER

CIVIL ENGINEERING

Upon: *Mr Phan Minh Tuyen*

Date of birth: 09 April 1984

Year of graduation: 2013

Degree classification: Average good

Mode of study: Full-time

Ho Chi Minh City

Ngày: 05-01-2021

05-01-2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH

CHỦ TỊCH UBND P. TAM BINH



Reg. No: 0516/2013/KT-QLĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

BẢN SẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG KỸ SƯ

KỸ THUẬT XÂY DỰNG

Cho: *Ông Phan Minh Tuyen*

Ngày sinh: 09/4/1984

Năm tốt nghiệp: 2013

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình khá

Hình thức đào tạo: Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2013

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực: 0.0.0.1.0.5

Quyển số: 01 /SCT/BS tại UBND phường.

Ngày: 05-01-2021

05-01-2021



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH

CHỦ TỊCH UBND P. TAM BINH

PHẠM TỨ

PHẠM TỨ

PHẠM TỨ

PHẠM TỨ

PHẠM TỨ

PHẠM TỨ

PHẠM TỨ

PHẠM TỨ

PHẠM TỨ

Số hiệu: 135501

Số vào sổ cấp bằng: 0516/2013/KT-QLĐT

Le Hieu Hao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

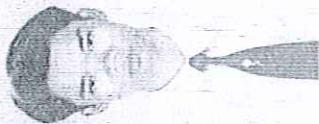
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo..... CHINH QUY
ngành..... Xây dựng Dân dụng Công nghiệp.....
hạng..... T.Bình khá..... năm tốt nghiệp..... 2001.....

và công nhận danh hiệu

Kỹ sư Xây dựng



Số hiệu bằng

B. 0331377

Số vào sổ

17003

Chữ ký của người được cấp bằng

cho..... Phạm Thành Hiệp.....

sinh ngày... 15-10-1979... tại... Vĩnh Long...

Hà Nội... ngày... tháng 11... năm 2001...

TRƯỞNG

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS.KTS. Trịnh Mạnh Cường

Số chứng thực..... 06215..... quyền số..... SCT/BS.....
Ngày..... tháng 30 năm 2020

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG BÌNH THO



Phạm Thị Cẩm Lợi

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
 Chữ ký của người
 được cấp chứng chỉ

Họ và tên: Phạm Thành Hiệp
 Ngày tháng năm sinh: 15/10/1979
 Số CMND (hoặc hộ chiếu): 086079000223
 Cấp ngày: 17/4/2018 tại Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và
 Quốc tịch: Việt Nam DLQG về Dân cư
 Cơ sở đào tạo: ĐH Kiến trúc Hà Nội
 Hệ đào tạo: Chính quy
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng dân dụng công nghiệp

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
01	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	II	Từ 14/12/2018 đến 14/12/2023
02	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp.	II	Từ 14/12/2018 đến 14/12/2023
03	Định giá xây dựng./.	II	Từ 14/12/2018 đến 14/12/2023
04	/		
05	/		

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2019



Nguyễn Văn Danh

Số chứng thực quyền số SCT/BS
 062.14.03/2020

Ngày tháng năm
 30-03-2020

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG BÌNH THẠM



Phan Thị Cẩm Tú

Phan Thị Cẩm Tú

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HCM-00050420

(Ban hành theo Quyết định số: 1890/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 14/12/2018)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VÀ ĐƯỜNG

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

cấp

loại hình đào tạo **CHÍNH QUI**

ngành **Đại đường Cầu - Đường**
hạng **Trung bậc** năm tốt nghiệp **2005**

và công nhận danh hiệu

Tên họ đầy đủ **Lưu - Dương**

Họ - Tên **Đặc Trường**

Số vào sổ

38.38

Số hiệu bằng

C758805

cho

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

sinh ngày **15.8.1978** tại **Phước Yên**

Chữ ký của người đứng cấp bằng **SCT/BS**

Ngày **13-08-2018**

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

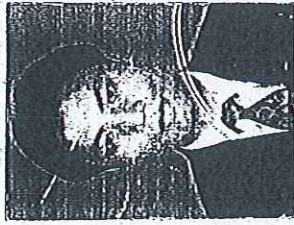
MIỄN TRỪNG

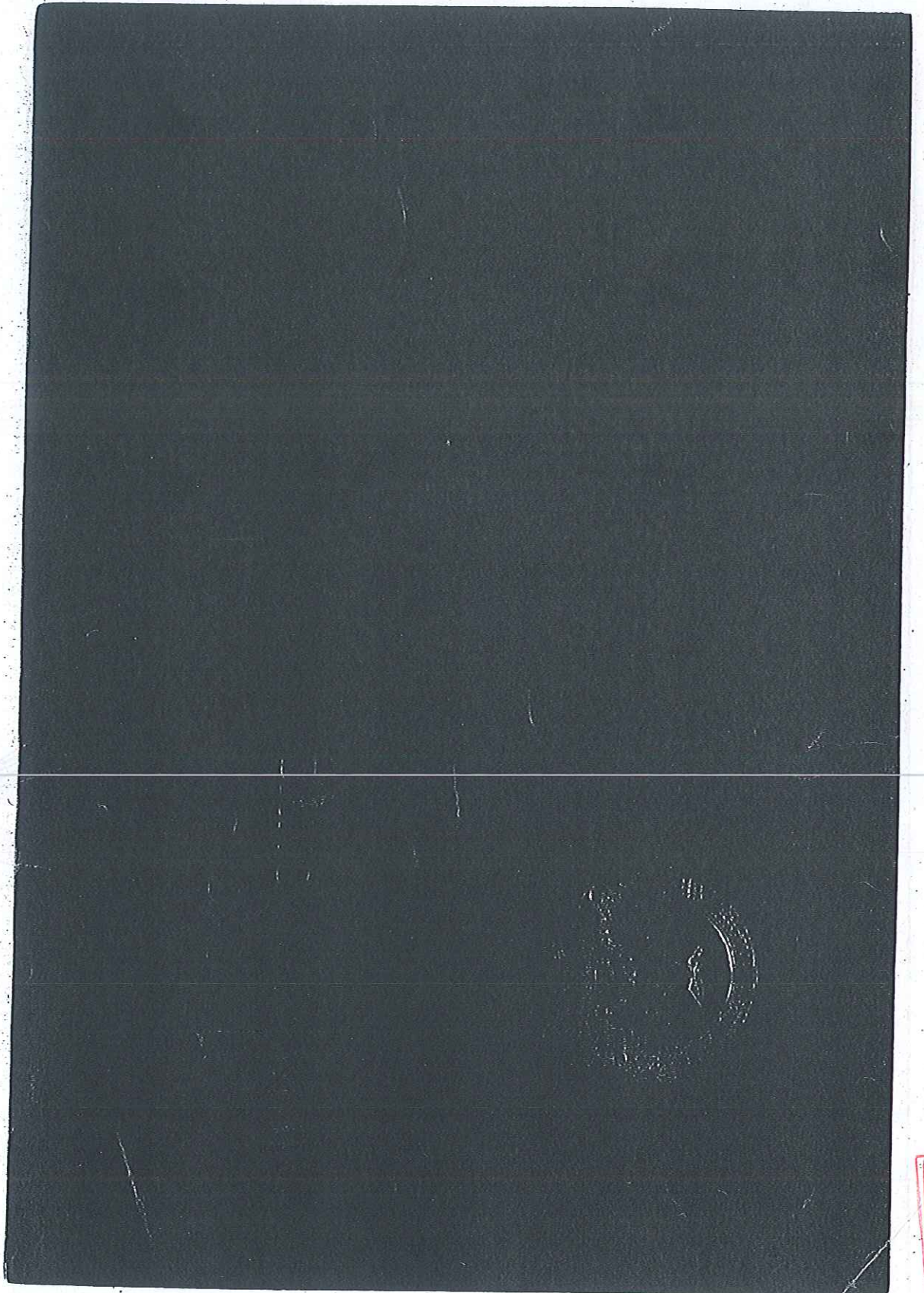
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
GIAO THÔNG
VÀ ĐƯỜNG



Nguyễn Kim Cảnh

Trần Đức Thọ





BANSÃO

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Hồ Đắc Trường**

Ngày tháng năm sinh: **05/08/1978**

Số CMTND (hoặc hộ chiếu) **048078000037** cấp ngày **22/07/2021** Tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Quốc tịch: **Việt Nam**

Cơ sở đào tạo: **Đại học Giao thông vận tải**

Hệ đào tạo: **Chính quy**

Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư xây dựng Cầu**

Đường

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng

TT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	III	Từ 20/10/2022 đến 20/10/2027
2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Từ 20/10/2022 đến 20/10/2027

Số chuẩn thực hành quyền số: **02417** - **01/BS/2023**
 Ngày: **27-02-2023**
HỒ CHỮ TỊCH UBND PHƯỜNG BÌNH THẠO
Phan Thị Cẩm Tú

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2022
T/M HIỆP HỘI CÁC NHÀ THẦU XÂY DỰNG VIỆT NAM
CHỦ TỊCH
BAN CHẤP HÀNH
NGUYỄN QUỐC HIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC CẤP
CHỨNG CHỈ:**

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HNT-00155388

(Ban hành theo Quyết định số 43/2022/QĐ-VACC ngày 20/10/2022)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
..... ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Loại hình đào tạo TẠI CHỨC
ngành XÂY DỰNG DÂN DỤNG & CÔNG NGHIỆP
hạng TRUNG BÌNH năm tốt nghiệp 2003
và công nhận danh hiệu

Số hiệu bằng

B 252524

Số vào sổ

306/2003/KCTĐT

..... KỸ SƯ XÂY DỰNG

cho *Trần Văn Tuấn Minh*

sinh ngày 08/06/1968 tại BẮC LIÊU

TP. HCM ngày 28/ tháng .. 10 năm 2003

Hiệu trưởng

CHỨNG THỰC BẢN SAO HOA TRƯỞNG

ĐƯƠNG VỚI BẢN CHÍNH

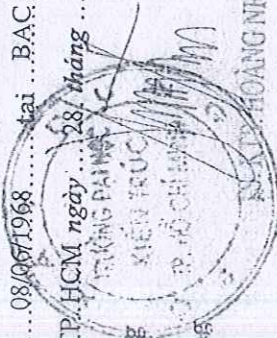
Số..... 0 0 6 3 4 9 Quyển số:..... 0 3 SCT/BS

Ngày: 15-03-2023

CÔNG CHỨNG VIỆN VPCC QUẬN 8



Phạm Thị Tố





BẢN SAO

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được
cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Trần Văn Tuấn Minh**
Ngày tháng năm sinh: **08/6/1968**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **381388452**
Cấp ngày: **11/10/2010** tại **CA Cà Mau**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh**
Hệ đào tạo: **Tại chức**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp**

CHUNG THỰC BAN SAU
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số.....**006351**.....Quyển số:.....**03**.....SCT/BC

Ngày: **15-03-2023**

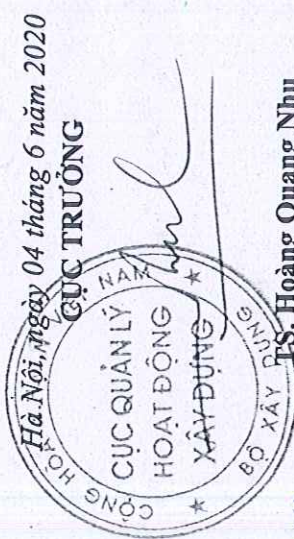
CÔNG CHỨNG VIỆN VPCC QUẬN 8



Phạm Thị Sơ

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	I	từ 04/6/2020 đến 04/6/2025



TS. Hoàng Quang Nhu

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:
1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
 2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
 3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
 4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
 5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: BXD-00091296

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 17/QĐ-HDXD-CN ngày 04/6/2020)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo CHINH QUY
ngành Xây dựng Dân dụng Công nghiệp
hạng Khá năm tốt nghiệp 2004
và công nhận danh hiệu



Số hiệu bằng

B 662722

Số vào sổ Chứng thực bản sao Ký sư Xây dựng

đúng với bản chính

Số chứng thực 16076

Ngày 22-12-2021

Chữ ký của người được cấp bằng **CHỈ TIÊU UBND Phường Tăng Nhơn Phú B** ngày 04 tháng 08 năm 2004

Am ba
Hiệu trưởng
Khoa trưởng



ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI
HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Thu Hoài

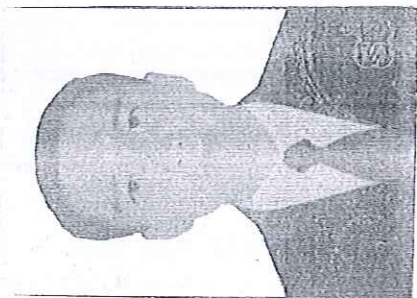
Trần Thị Thu Hoài



BẢNG TỐT NGHIỆP
DẠI HỌC

ĐẠI HỌC QUỐC GIA
HÀ NỘI

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: Nguyễn Anh Tuấn
Ngày tháng năm sinh: 10/5/1981
Số CMND (hoặc hộ chiếu): 040081000367
Cấp ngày: 28/9/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và
DLQG về dân cư

Quốc tịch: Việt Nam

Cơ sở đào tạo: ĐH Kiến trúc Hà Nội; ĐH Giao thông Vận tải

Hệ đào tạo: Chính quy

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Xây dựng dân dụng
và công nghiệp

Thạc sĩ - Kỹ thuật hạ tầng đô thị

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	II	Từ 28/02/2019 đến 28/02/2024
2	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp./.	II	Từ 28/02/2019 đến 28/02/2024
3	/		
4	/		

Chứng thực bản sao

đúng với bản chính

Số chứng thực: 1697412/2024/SCT/BS

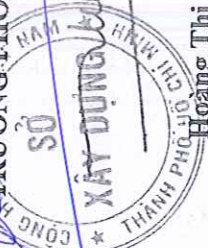
Ngày: 22/12/2024

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2019

Chủ tịch UBND Phường Tăng Nhơn Phú A

TUQ. GIAM ĐỐC

TRƯỜNG PHÒNG PHÁP CHẾ



Hoàng Thị Ánh Tuyết

Tân Thị Thu Hoài

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HCM-00056567

(Ban hành theo Quyết định số: 179/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 28/02/2019)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Đỗ Thị Xuân Đắc**
Ngày tháng năm sinh: **27/7/1991**
Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **096191000261**
Cấp ngày: **26/5/2020** tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính
về trật tự xã hội
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **ĐH Giao thông Vận tải**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng
công trình giao thông**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Định giá xây dựng./.	II	Từ 04/8/2020 đến 04/8/2025
2			
3			
4			
5			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 8 năm 2020

TUQ. GIÁM ĐỐC

CHANH VĂN PHÒNG



Bùi Văn Hiếu

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực:.....**004686**.....

Quyển số: 01 /SCT/BS tại UBND phường,

Ngày: **30-03-2021**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND P.TAM BÌNH



Nguyễn Xuân Hoàng

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HCM-00065774

(Ban hành theo Quyết định số: 1297/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 04/8/2020)



THÔNG TIN CÁ NHÂN

NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng - Công nghiệp - Hạ tầng kỹ thuật	III	Từ: 04/05/2022 đến: 03/05/2027
2	Định giá xây dựng	III	Từ: 04/05/2022 đến: 03/05/2027
3			
4			

Họ và tên: **Lê Thị Lệ.**
 Ngày tháng năm sinh: **20/08/1996.**
 Số CMND (hoặc hộ chiếu): **038196003744.**
 Cấp ngày: **26/02/2021.**
 Tại: **Cục CSQLHC về TTXH.**
 Quốc tịch: **Việt Nam.**
 Cơ sở đào tạo: **Đại học GTVT TPHCM.**
 Hệ đào tạo: **Chính quy.**
 Trình độ chuyên môn: **KS Kinh tế XD (Quản lý dự án XD).**

Đồng Nai, ngày 04 tháng 05 năm 2022
KT. GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG
PHÓ GIÁM ĐỐC



Handwritten signature

15485 / **06/2022**
 Số chứng thực..... quyền số.....

Ngày **10** tháng **06** năm **2022**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG BÌNH THẠCH



Handwritten signature

Phan Thị Cẩm Tú

**TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI
ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ**

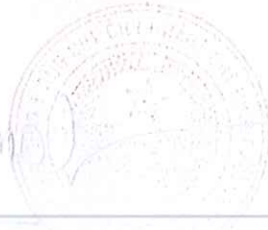
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

DON-00138969

Ban hành kèm theo Quyết định số 72/QĐ-SXD ngày 04/05/2022.



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

RECTOR

UNIVERSITY OF ECONOMICS, HUE UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

Accounting

Upon: Ms Doan Thi Kim Chi

Date of birth: 20 April 1998

Year of graduation: 2020

Degree classification: Very good

Thua Thien Hue, 30 June 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ, ĐẠI HỌC HUẾ

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

Kế toán

Cho: Bà Doan Thi Kim Chi

Ngày sinh: 20/04/1998

Năm tốt nghiệp: 2020

Hạng tốt nghiệp: Giỏi

Thua Thien Hue, ngày 30 tháng 06 năm 2020



PGS.TS. Trần Văn Hòa

Serial number: **E 0001869**

Reg. No: C20200446

Số hiệu: **E 0001869**

Số vào sổ cấp bằng: C20200446

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

